

TÔN THẤT HÙNG
Hương Diễm Đàm
RS

CUỘC SỐNG LỮ HÀNH

TỬ SÁCH TÙNG NGUYÊN
Lưu hành nội bộ
Tái bản lần 2



“Tự chèo lấy thuyền anh và hãy trông chừng về phía trước : Nếu bạn phó mặc cho người khác lèo lái, nếu quay lưng với hiểm nguy, có thể sự đắm thuyền sẽ ập tới...”



Hỡi các Tráng sinh,

Tôi trao tương lai phong trào trong tay các bạn.

THAY LỜI TỰA

Không biết có phải tại vì mình thiết thân với “Cuộc Sống Lữ Hành” – méo mó nghề nghiệp – hay vì thiện cảm với Trưởng Hươu Diêm Đàm vốn ba đời Hướng Đạo mà tôi đã đọc một hơi toàn bộ bản thảo tập giấy mà Trưởng đã trao và cho tôi vinh dự đề tựa như một lời giới thiệu khiêm tốn thân gửi đến các bạn đường đồng hành trong cuộc sống huynh đệ ngoài trời hằng ao ước sống lý tưởng giúp ích tha nhân.

Mong “dòng máu Hướng Đạo di truyền” – sống và cảm Hướng Đạo từ lúc còn “nằm nôi” hay đúng hơn từ trong bụng mẹ – Trưởng Hươu Diêm Đàm đã cô đọng kinh nghiệm và kiến thức về Hướng Đạo suốt hơn 30 năm qua để đến hôm nay “Cuộc Sống Lữ Hành” đã trở thành một sinh chứng chớ không phải là những trang lý thuyết.

Tôi quen biết Hươu Diêm Đàm từ lúc còn là một cậu bé mới biết đọc biết viết. Thế mà nay ngòi bút của Hươu Diêm Đàm đã thu hút người đọc một cách đặc biệt – cụ thể là lôi cuốn tôi, độc giả thứ nhì sau thân phụ – vì SỬ TỬ ĐẢM ĐƯỜNG đã phải thức đêm chép tay lại kéo sợ ít ai đọc nổi chữ viết của ông con Bác sĩ Đông Y, chữ viết khó đọc hơn toa thuốc Bác sĩ Tây và Bác sĩ Tàu – Quả đây là một cuốn “Sổ Đường” đúng nghĩa, mà đáng lẽ mọi Tráng Sinh, mọi Bạn Đường, không nhiều thì ít, không dài thì ngắn đã phải khởi sự ngay từ lúc bước vào Ngành Tráng – viết như một tập “Nhật Ký” hay như một cuốn sổ tay “Cẩm Nang” luôn giắt bên lưng để ghi lại những cảm nghiệm, những hiểu biết trong suốt cuộc hành trình đầy hoa thơm cỏ lạ mà ít ai nhớ hết nổi nếu

không nhờ những hàng chữ viết cô đọng, giữ lại kéo phong trần và gió lốc thời gian làm lu mờ và cuốn hút hết.

Với giọng văn bình dị, với những trích dẫn chính xác, Hươu Diễm Đạm đã ôn lại quãng đường từ lúc là một Tân Tráng đến lúc chuẩn bị làm Tráng Trưởng bằng những ghi chép mạch lạc, nhận xét tinh tế, và cảm nghiệm trung thực, hầu hết những nét sinh hoạt điển hình của “người lữ hành” nói riêng và của ngành Đường nói chung.

Tôi hoan hỉ giới thiệu với các bạn và mong mỗi Bạn Đường đều thực hiện được một cuốn sổ tay tương tự.

Thân ái BTT,
VOI HOẠT BÁT RS.

LỜI NÓI ĐẦU

Dấn bước trên đại lộ Gilwell của Rừng Tùng Nguyên III đến Chingford, tôi theo dấu chân của Voi Hoạt Bát và Sư Tử Đám Đường để tìm hiểu thấu đáo nếp sinh hoạt của những Kẻ Lữ hành (Routier).

Là Toán Trưởng trong Tráng đoàn Minh Trí từ ngày mới thành lập, tôi đã học ở các Trưởng và các bạn đồng hành cũng được một số kinh nghiệm. Qua sách vở của ngành Đường tôi cũng thu thập được một số kiến thức. Nay tổng hợp những điều góp nhặt tản mạn đó, hệ thống hóa lại để viết nên những bài sau đây, gộp chung thành một tập lấy tên là “Cuộc Sống Lữ Hành”.

Tôi không dám dùng chữ Tráng Sinh hay Ngành Đường cho tên sách vì không có tham vọng xem những điều ghi lại trên đây là căn bản mặc dầu đã dựa trên những sách chỉ nam và Qui chế của Ngành Tráng (vì các sách ấy cũng chưa được tu chỉnh cho phù hợp với hiện thời). Xin quý vị xem đây như là một que củi nhỏ góp vào Lửa Dặm Đường để nội bộ thưởng lãm. Mong các Trưởng và các bạn đồng hành bổ khuyết cho những điều còn thiếu sót.

Hương Diễm Đàm
TÔN THẤT HÙNG

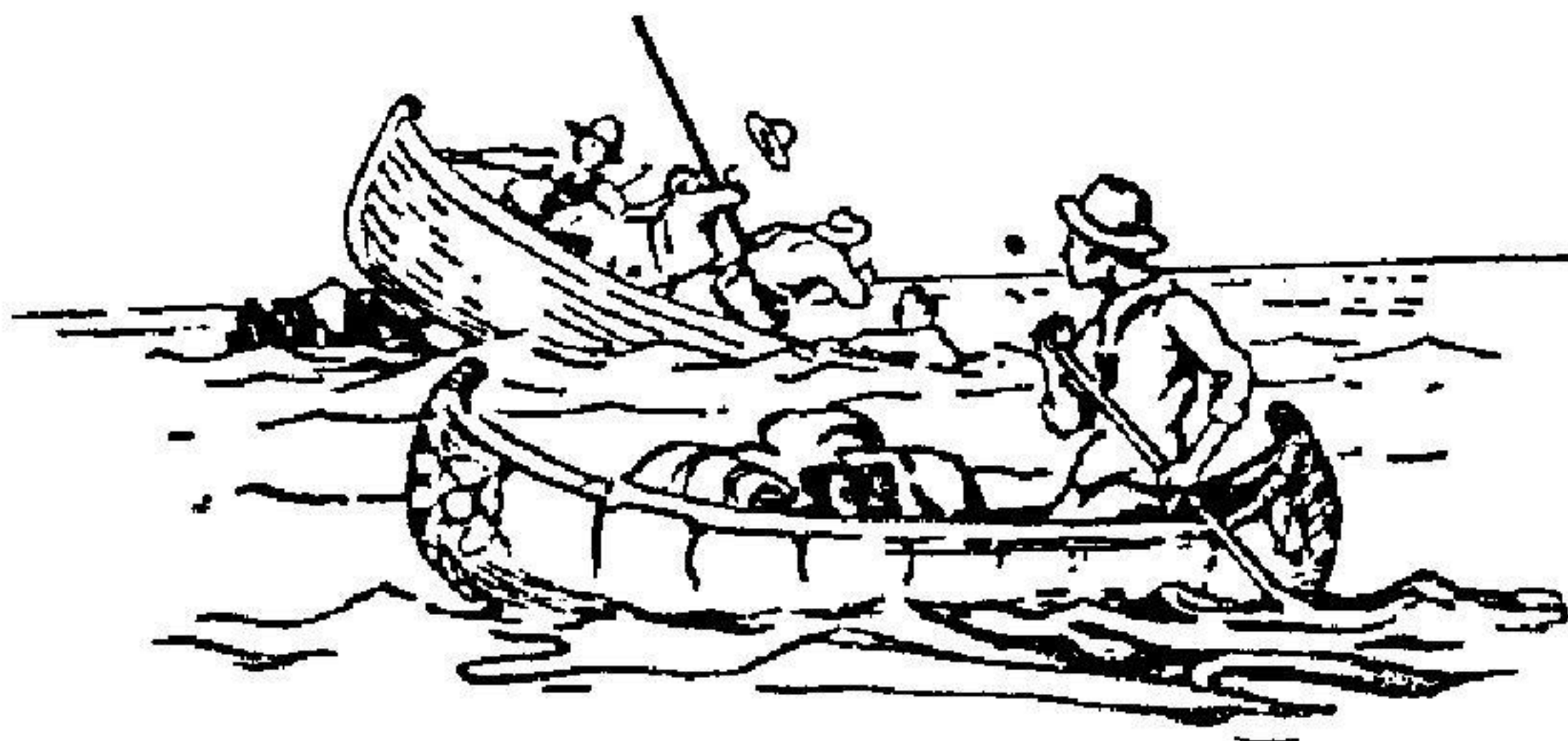


SƠ LƯỢC LỊCH SỬ NGÀNH TRẮNG

Bắt đầu bằng trại thử nghiệm ở đảo Brownsea, phong trào Hướng Đạo ra đời dành cho tuổi thiếu niên. Về sau, nhận thấy chương trình sinh hoạt được phát thảo theo sách “Scouting for Boys” không còn phù hợp với thanh niên từ 17 tuổi trở lên nên khó giữ họ lại với phong trào vì vậy tháng 06/1917 cụ Baden Powell lập thêm ngành Hướng Đạo lớn tuổi với mục đích giữ lại và huấn luyện các HDS trên 17 tuổi, chuẩn bị hành trang cho họ vào đời, giúp ích tha nhân và tiếp tục phục vụ phong trào. Năm 1918, ngành ấy được chính thức gọi là ngành Tráng (Rover Scouting).

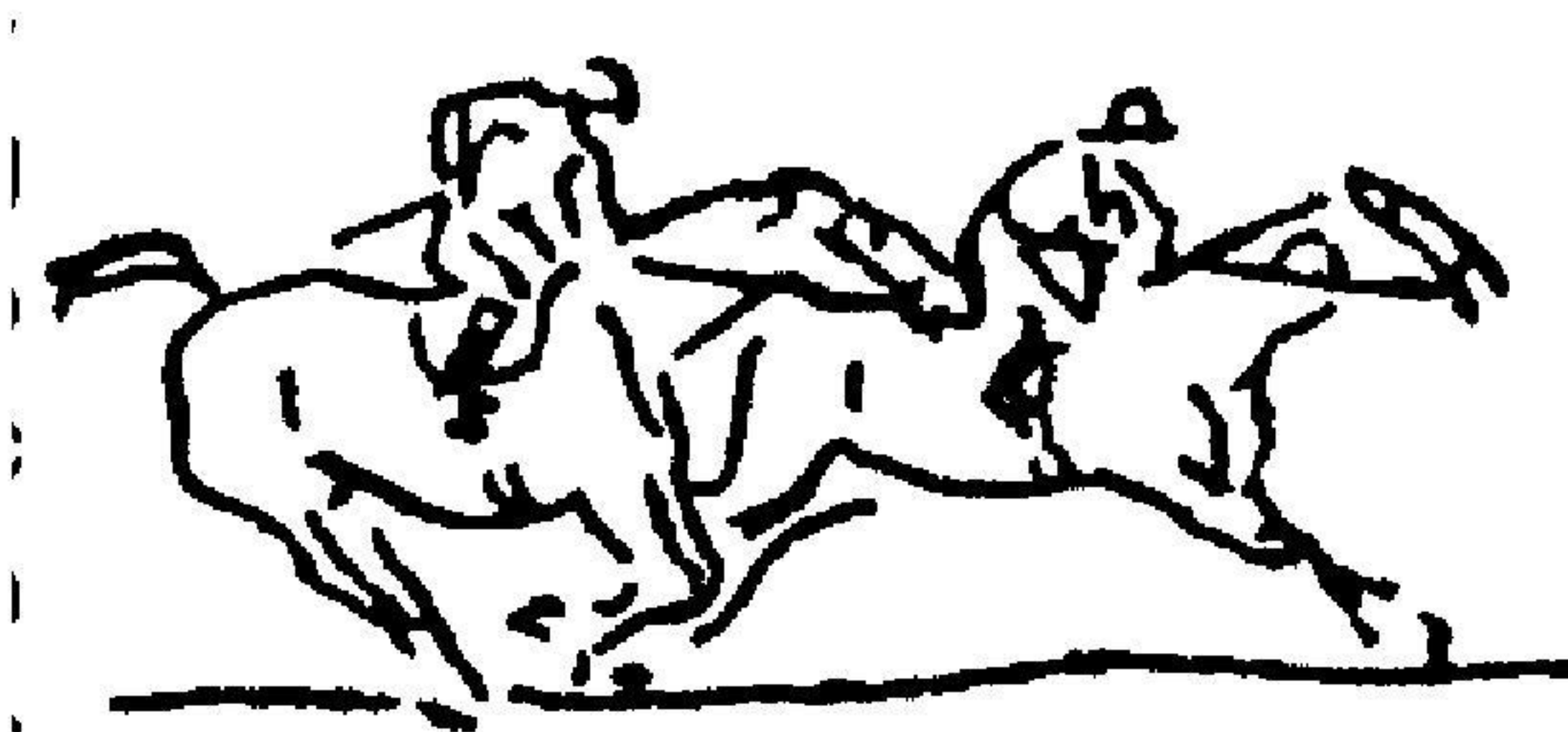
Cuốn sách “Rovering to Success” được cụ Baden Powell viết và xuất bản năm 1922 không những là cuốn sách gối đầu giường của các Tráng sinh HĐ mà còn rất bổ ích cho tất cả thanh niên để tránh những cạm bẫy của cuộc đời.

BP hình dung cuộc đời là một con thuyền, mỗi một chúng



ta phải “tự chèo lấy thuyền mình”, không nên ỷ lại vào kẻ khác, cũng không thể buông xuôi để lenh đênh theo dòng đến đâu thì đến, mà phải hướng về bến bờ hạnh phúc ta hằng mong mỏi. Muốn được như thế ta phải học hỏi, phải rèn nghị lực để vượt qua 5 hiểm trở chính mà cụ BP gọi là những tảng đá ngầm, nếu chúng ta không biết cách tránh xa thì thuyền đời sẽ đắm. 5 tảng đá ngầm đó là :

- Tảng đá ngầm thứ nhất: NGỰA. Trong chương này BP cho ta thấy tai hại của những trò chơi đen đỏ trong đó có cả việc cá ngựa, đánh cuộc tức cầu hoặc các trận tỷ thí quyền Anh... để vượt qua hiểm trở đó, cụ khuyên ta nên thực hành thể thao thực sự và làm công việc ưa thích, có một nghề nghiệp thích hợp, biết sử dụng đồng tiền đúng chỗ và biết giúp ích kẻ khác.



- Tảng đá ngầm thứ hai: RƯỢU. Trong chương này, cụ BP đề cập đến sự tai hại của những cám dỗ : rượu chè, nghiện hút... làm cho con người hư đốn, mất tư cách, không có nghị lực để chống chọi với những nguy khó của cuộc đời.



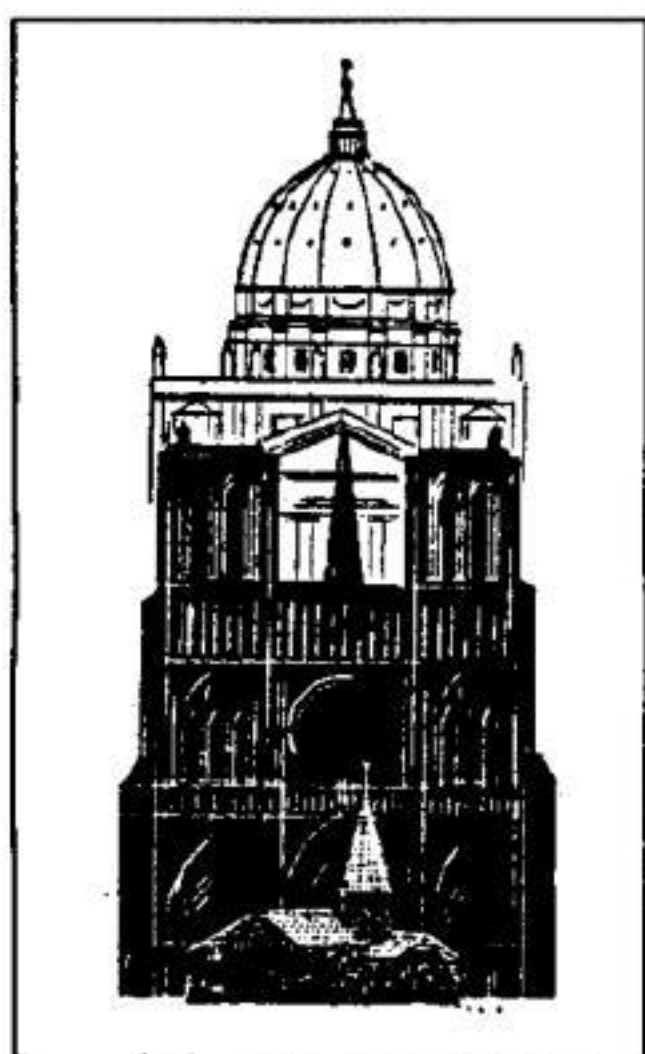
- Tảng đá ngầm thứ ba: ĐÀN BÀ. Đừng hiểu lầm BP có ác ý với phụ nữ khi dùng chủ đề này, vì chính cụ đã bảo “đàn bà là của báu mà trời ban cho thế gian này...”. Ở đây cụ muốn nhắc nhở chúng ta luôn tôn kính phụ nữ, đừng để những ý tưởng mờ ám, những tình dục thấp hèn lôi cuốn để rồi thân bại danh liệt.





- Tảng đá ngầm thứ tư: HẠNG TU HÚ VÀ BỌN KHOÁC LÁC. Trong chương này, BP cảnh giác chúng ta đừng nhẹ dạ nghe theo những lời đường mật của bọn tu hú, bọn lập dị, bọn khoác lác và bọn quá khích lừa phỉnh.

- Tảng đá ngầm thứ năm: VÔ TÔN GIÁO. Ở đây, cụ BP không tuyên



truyền cho một tôn giáo nào mà cũng chẳng đả kích tôn giáo nào. Cụ muốn chúng ta có một tín ngưỡng tâm linh, vì tôn giáo nào cũng khuyên người ta làm điều thiện, tránh điều ác. Sống ngoài thiên nhiên, thấy được điều kỳ diệu của tạo hóa, chúng ta sẽ cảm nhận có bàn tay của thượng đế xếp đặt.

Phần cuối cuốn sách, cụ phác thảo cơ cấu tổ chức và sinh hoạt, những nét căn bản của ngành Tráng hiện nay, giúp cho thanh niên tu thân để được thành công trên đường đời.

Cuốn sách viết rất hay, lời văn dí dỏm, chuyện kể rút từ những nhân vật có thật, đưa ra những kinh nghiệm quý báu và cho ta những lời khuyên xác đáng. Các bạn hãy tìm xem.

Nếu xem xong một lần, tôi tin chắc các bạn sẽ không thể không đọc lại thêm nhiều lần nữa vì sự hấp dẫn của nó.

*

*

*

Từ đó ngành Tráng được bành trướng trên nhiều nước. Năm 1931 Hướng Đạo thế giới tổ chức Họp Bạn Tráng sinh Toàn cầu (World Rover Moots hoặc nói gọn là World Moots, không cần chữ Rover người ta cũng hiểu vì Moots là Họp Bạn dành cho Tráng sinh, cũng như từ Indaba dành cho Họp bạn Huynh Trưởng). Các trại sinh ở trong lứa tuổi 18-25. Họp Bạn Tráng sinh tạo cơ hội cho các HDS lớn tuổi gặp gỡ nhau mục đích tăng cường hiểu biết quốc tế như là công dân thế giới.

World Rover Moots được thay thế bằng những “Năm Họp mặt Tráng sinh Toàn cầu” (World Moots Years) từ 1965 đến 1982. Sự thay đổi này nhằm mục đích tăng thêm nhiều cơ hội để các Tráng sinh lui tới gặp gỡ nhau.



Năm 1985, Đại Hội đồng Hướng Đạo thế giới quyết định tái lập Trại Hòp Bạn Tráng sinh và kêu gọi đăng cai tổ chức Trại Hòp Bạn Tráng sinh toàn cầu lần thứ 8 vào năm 1990. Năm 1988 Đại hội đồng HĐTG chọn các nước đăng cai tổ chức Trại Hòp Bạn Tráng sinh lần thứ 8 và thứ 9.

Năm	Lần	Địa điểm	Số người tham dự	Số nước tham dự
1931	1	Kandersteg, Thụy Sĩ	3.300	20
1935	2	Ingaro, Thụy Điển	3.500	40
1939	3	Monzie, Scotland	3.500	42
1949	4	Skjak, Na-Uy	2.500	40
1953	5	Kandersteg, Thụy Sĩ	3.300	38
1957	6	Sutton Coldfield, Anh	3.500	61
1961	7	Melbourne, Úc	969	15
1965-1968		Năm Hòp Bạn Tráng	3.599	10
1969-1970		Năm Hòp Bạn TS	7.250	26
1973-1974		Năm Hòp Bạn TS	11.000	22
1977-1978		Năm Hòp Bạn TS	14.560	23
1981-1982		Năm Hòp Bạn TS	22.380	31
12/90-01/91	8	Melbourne, Úc		
07/1991	9	Kandersteg, Thụy Sĩ		
07/1995	10	Rausberg, Thụy Điển		

Về Hòp Bạn Tráng sinh của Hướng Đạo Việt Nam thì có:

1942 – Hòp Bạn ở Hoa Lư, có 400 Tráng sinh toàn quốc tham dự.

1944 – Hòp Bạn Qua Châu dành cho miền Bắc và Bắc Trung Việt. Hòp Bạn Bảy Miếu (Nha Trang) cho Nam Trung Việt và Nam Việt... vì lúc bấy giờ tình hình chính trị rối ren, phương tiện đi lại rất khó khăn, không thể tổ chức Hòp Bạn Toàn quốc tại cùng một địa điểm được.

1969 – Trại Họa Bạ Tráng sinh Toàn quốc tại Đà Lạt do Trưởng Tôn Thất Sam tổ chức và do Trưởng Đỗ Quý Toàn điều hành.

Sau khi nở rộ khắp thế giới, dần dần vì hoàn cảnh xã hội của lứa tuổi 17-25 chi phối, nên ngành Tráng đã thay đổi và thăng trầm tùy theo địa phương.

Hiện nay, ở nước Anh (cái nôi của HĐ) và ở Hoa Kỳ (nước có số HDS đông nhất thế giới) không có ngành Tráng; vì lứa tuổi sinh viên vừa phải đi làm vừa đi học không còn thời giờ để sinh hoạt... Vả lại quan niệm giáo dục cho rằng lứa tuổi này đã “cứng đầu” không dễ gì uốn nắn được nếu ai còn tinh thần Hướng Đạo thì tham dự các khóa Huấn Luyện để thành Trưởng đơn vị. Vì với lứa tuổi đó, sau khi đã được Huấn Luyện tiệm tiến qua các ngành Nhi – Ấu – Thiếu – Kha, họ đã có chuyên hiệu Eagle Scout (Mỹ) hoặc Queen's Scout (Liên Hiệp Anh) (tương đương với Hướng Đạo Hiệp Sĩ hoặc HĐ Lạc Long của Hướng Đạo Việt Nam), đủ kỹ năng sinh hoạt, chỉ cần hướng dẫn về nghệ thuật lãnh đạo là có thể trở thành Trưởng giỏi.

Ở Bắc Mỹ, hiện nay chỉ còn HĐ Canada là có ngành Tráng, khá mạnh và vẫn theo đúng chương trình mà BP đề ra.

Ở Âu Châu, nước Pháp còn ngành Tráng khá đông, thiên về công tác xã hội.

Ở Á Châu thì Ấn Độ có ngành Tráng mạnh nhất và số Tráng sinh cũng đông nhất thế giới.

Riêng ở Việt Nam, một ngày nào đó sẽ chuyển thể ngành Tráng để khởi trùng với lứa tuổi của Đoàn Thanh niên. Nhưng hiện giờ và giai đoạn chuyển tiếp thì vai trò ngành

Tráng còn rất cần vì đó là vườn ươm Trưởng. Các Tráng sinh hiện nay, kể cả những người ở lứa tuổi trên dưới 30, đều nhảy ngang từ ngoài phong trào vào hoặc khá nhất cũng chỉ là Sói Con thuở trước, vì vậy cần phải được sinh hoạt với ngành Tráng để luyện tập kỹ năng HĐ hầu có căn bản mà dẫn dắt đoàn sinh sau này.

MỤC TIÊU CỦA NGÀNH TRÁNG

“Tráng là một cộng đồng huynh đệ, sống ngoài trời và giúp ích”.

Cụ BiPi định nghĩa vắn tắt và đơn giản thế thôi, nhưng xét kỹ thì thực hành cho được những điều ấy không phải dễ.

... cộng đồng huynh đệ :

- Đã là cộng đồng thì phải đoàn kết, khăng khít với nhau như những chiếc đũa trong cùng một bó, không ai có thể tách rời để bẻ gãy từng chiếc lẻ tẻ.

- Đã là huynh đệ thì phải thương yêu nhau như ruột thịt đúng theo điều Luật thứ tư.

Học thuộc Luật, nói thương yêu ở đâu môi chót lưỡi thì chẳng khó gì, nhưng tạo cho được một tình huynh đệ thật sự thấm thiết thì đòi hỏi chúng ta rất nhiều cố gắng... Muốn có tình tương thân tương ái thì phải bỏ hết ty hiềm, không phân biệt Toán anh Toán tôi, không chê bai đoàn khác, không kỳ thị tôn giáo, chủng tộc... và nhất là phải biết nhường nhịn nhau. Con gà ghét nhau vì tiếng gáy, con người không ưa nhau vì quá khoe khoang. Cho nên muốn được lòng người thì khi ta càng tài càng giỏi lại càng phải khiêm tốn. Ôi ! với cái tuổi đầy nhiệt huyết và háo thắng mà phải nhường nhịn, phải khiêm tốn thì thật là khó. Ừ ! khó thì thật là khó đấy nhưng vượt qua được, thắng được mình thì mới thật vẻ vang, Tráng sinh mà !

Các anh em trong Toán không phải đều như nhau, có kẻ nông nghênh, có người gàn gàn, có anh luôn sôi nổi, cũng có

người chỉ sống với nội tâm ít nói như con gái... nhưng phải cố gắng làm sao để sống hòa hợp với nhau mới tài, cũng như trong bàn tay có ngón ngắn ngón dài, ngón lớn ngón nhỏ nhưng phải cử động nhịp nhàng ăn khớp thì mới tạo nên bàn tay khéo léo.

Toán và Tráng đoàn là một xã hội thu hẹp, có người tốt kẻ xấu... chúng ta cố gắng thương yêu đùm bọc lấy nhau, giúp nhau cải hóa cái xấu để thành người tốt, chứ mọi người đều thánh thiện cả thì đâu cần đến sự giáo dục của HĐ ?!

... sống ngoài trời :

Cụ BP nói về cuộc sống ngoài trời như sau: "...ra khỏi không khí bụi bặm ngột ngạt của chốn thành thị ồn ào, anh sẽ hít được những luồng gió dịu nhẹ khỏe khoắn trên đồi và thở được nhiều không khí trong sạch, máu anh sẽ đổi mới trong huyết quản và tư tưởng sẽ đổi mới trong đầu" (Đường Thành Công).

Ai mà chẳng căng phồng ngực thở không khí trong lành ngoài đồng nội hoặc luồng gió thoáng mát ngoài biển khơi lồng lộng thổi vào.

Mọi người đều lâng lâng thích thú khi ngửi thấy hương lúa lúc trổ đồng đồng hoặc mùi cỏ non vừa mới cắt.

Chẳng riêng gì hương thơm của hoa đồng cỏ nội mà cả mùi khói rơm, mùi rác thông cháy cũng làm cho chúng ta ngây ngất.

Nhìn ráng trời lúc hoàng hôn, trông thấy khói lam chiều nhẹ nhàng tỏa ra trên mái rạ, ngấm trắng lên trên mặt biển... Ôi tuyệt diệu làm sao !

Vậy cuộc sống ngoài thiên nhiên, nơi trời cao đất rộng, ai cũng thích chớ đâu riêng gì HDS.

Chẳng những Tráng sinh nên sống ngoài trời mà cả các ngành khác cũng nên sinh hoạt trong khung cảnh thiên nhiên mới đem lại thích thú cho các em.

Cụ BP cũng khuyên chúng ta đọc “cuốn sách của thiên nhiên”, vì gần tạo vật chúng ta thấy tâm hồn thoát tục, hướng thượng.



Tráng sinh chúng ta, chẳng những chỉ biết ngắm cảnh đẹp lúc tốt trời mà còn biết sống ngoài thiên nhiên, ngay cả lúc thời tiết khắc nghiệt, một cách tiện nghi và thoải mái. Muốn được thế, chúng ta phải rèn kỹ năng chuyên môn của HĐ.

Chương trình Tân sinh, HĐ hạng Nhì, HĐ hạng Nhất... trang bị cho chúng ta những điều đó. Các bạn không những

chỉ học qua cho biết mà còn phải thực hành luôn, đến khi cần ta mới có thể áp dụng được. Ngoài ra, Tráng là ngành đàn anh của phong trào, nếu chưa tập sự hoặc làm phụ tá đơn vị Trưởng để góp phần huấn luyện đàn em, thì ít ra cũng có thể bày cho các em Ấu, Thiếu, Kha sinh khi chúng hỏi nhờ chỉ giúp cách làm một cái nút, cách đọc bản đồ... chứ nếu chẳng học rồi tảng lờ đi hoặc thú thực rằng không biết thì ra thể thống gì ! Các em sẽ nghĩ gì khi mà từ trước đến giờ chúng vẫn xem Tráng sinh là thần tượng, là anh cả của chúng ?!

Trong thực tế hiện nay, có một số Tráng đoàn lơ là việc học tập chuyên môn, nghĩ rằng thắt nút, đánh Sémaphore... là để dành cho ngành Thiếu và Kha, còn Tráng lớn rồi thì cần suy gẫm chuyện đời và làm những công việc to tát... Nếu quan niệm như thế thì không đúng đâu ! Những việc ta xem là nhỏ nhặt đó chẳng những cần thiết cho mọi sinh hoạt trong đoàn mà còn hữu ích trong cuộc sống. Đã có nhiều HDS vô cùng biết ơn sự giáo dục của phong trào khi họ còn sống sót sau một thời gian lênh đênh ngoài khơi nhờ biết nhìn sao tìm phương hướng mà vào bờ hoặc biết cách truyền tin bằng Morse hoặc Sémaphore để cầu cứu... và chắc cũng có nhiều HDS đã ân hận trước khi xuống tuyến đài vì coi thường chuyên môn HĐ mà không chịu học, nhưng lúc ấy thì đã muộn rồi !

... và giúp ích:

Phong trào Hướng Đạo đã huấn luyện cho chúng ta có thói quen giúp ích... từ lúc còn là Sói con đã biết “mỗi ngày làm vui lòng một người”, lên Thiếu phải “mỗi ngày ít ra cũng làm một việc thiện mới được tháo cái nút ở chéo khăn...” và lên đến tuổi Tráng thì biết giúp ích nhân quần xã hội với

những công tác lớn lao hơn: tham gia xóa mù chữ; tổ chức trại hè cho những trẻ khuyết tật hoặc con em các trại phong cùi để họ khỏi mặc cảm bị xã hội bỏ rơi; dựng lại nhà cho những nạn nhân bị thiên tai hoặc hỏa hoạn...



Giúp ích cũng có nhiều cách: góp công, cho của, đôi khi khuyên bảo điều hay để một người trở thành công dân tốt hoặc đem lại hạnh phúc cho gia đình họ lại là việc thiện lớn lao hơn cả quyền góp tiền bạc để đi ủy lạo vì chúng ta không như những hội từ thiện bình thường khác.

Các công cuộc giúp ích là của ngành Tráng chúng ta, nhưng những việc thiện nhỏ nhặt hàng ngày cũng chớ bỏ qua, đừng tưởng rằng những việc ấy dành cho Ấu, Thiếu, Kha: nhặt vỏ chuối cũng có thể cứu một thai phụ khỏi trượt

ngã làm nguy hại đến tính mạng, lượm cái đinh cũng có thể cứu một người khỏi bị Tétanos, băng bó cho một kẻ té xe cũng có thể giúp họ khỏi tử vong vì mất máu... bất kỳ việc thiện nào dù lớn hay nhỏ cũng có ích cả.

Nhưng hãy lưu ý: mang hành lý giúp cho những người già ở nơi vắng vẻ là điều nên làm, nhưng nếu xách hành lý giùm họ ở sân ga hoặc bến tàu thì coi chừng bị đánh vì cướp nguồn sinh sống của những phu khuân vác. Nhường chỗ cho phụ nữ hoặc người già ở trên xe buýt là thái độ lịch sự của HDS, nhưng nhường chỗ cho những kẻ ấy trên chuyến xe liên tỉnh khi đã đầy người mà họ vẫn cố chui lên chứ không chịu chờ xe khác thì ta là kẻ không điên cũng ngốc ! Giúp đỡ tiền bạc cho những hành khất bị mất sức hoặc tàn phế là chuyện đúng thôi, nhưng vì lấy “le” với con gái, đem tiền cho những kẻ ăn xin còn mạnh khỏe thì chúng ta có tội khuyến khích họ trở nên lười biếng và ỷ lại.

Những việc thiện, những công tác xã hội nói trên thì bất kỳ đoàn thể nào cũng làm được, nhưng có một công tác giúp ích chỉ Tráng sinh mới làm được mà thôi đó là tiếp tay với phong trào để rèn luyện các thanh thiếu nhi thành công dân tốt cho đất nước.

Gia nhập Hướng Đạo, chúng ta chỉ mới làm một con số cộng; đảm nhiệm Trưởng đơn vị thì chúng ta mới làm một bài toán nhân.

Muốn giúp ích bằng cách làm Trưởng thì chúng ta phải Tu thân, Tề gia và tham dự các khóa Huấn luyện.

Hãy tham dự các khóa Huân luyện để có căn bản về làm tập sự hoặc phụ tá đơn vị rồi dần dần làm Trưởng. Đừng nặng đầu óc chạy theo “bằng cấp”, hết đi trại Huấn luyện

này lại tham dự khóa Huấn luyện khác mà rồi chẳng làm gì cả. Cái “bằng Trưởng” chỉ có giá trị khi ta có “nghệ thuật làm Trưởng”. Mà nghệ thuật làm Trưởng không phải chỉ có học qua một khóa Huấn luyện 5-10 ngày là đủ. Ở Trại Trưởng, các Trưởng Huấn Luyện chỉ cho ta những điều căn bản để áp dụng đồng nhất giữa các đoàn và cũng là nơi để kết tình huynh đệ với các bạn ở đơn vị khác. Ta phải đem những điều học được để áp dụng ở đơn vị và rút thêm kinh nghiệm qua thực hành. Việc tu luyện để làm Trưởng không bao giờ ngừng nghỉ vì tâm lý và nhu cầu của trẻ cũng thay đổi tùy theo không gian và thời gian.

Vậy ngay từ bây giờ chúng ta phải cố gắng học tập để làm tròn sứ mạng mà BP giao phó: “Trao tương lai phong trào trong tay các Tráng sinh”.

Vũng Tàu, sau đêm khai mạc.



TRÁNG SINH

VÀ CHƯƠNG TRÌNH TU LUYỆN

Ngành Tráng dành cho các HDS lớn tuổi nên giới hạn tối thiểu là 17 còn tuổi tối đa thì thay đổi: có nước thì 23, ở Việt Nam ta trước đây là 25. Ở Canada hiện giờ là 26 có khi lại thả nổi như trước năm 1945 hoặc như hiện nay theo tinh thần cuốn “Gửi bạn Tráng sinh” của Nguyễn Văn Thuật... tựu trung là do nhu cầu của địa phương mà có thể lên hay xuống.

Các thành viên gia nhập ngành Tráng từ ba nguồn sau đây:

- Đã qua ngành Thiếu và Kha, bạn trẻ “lên Đoàn” để được tiếp tục sinh hoạt. Bạn ấy đã Tuyên Hứa rồi, đã rành về kỹ năng sinh hoạt Hướng Đạo.
- Bạn trẻ bị lôi cuốn quay về với phong trào ở lứa tuổi Tráng niên, trước đây bạn ấy đã Tuyên Hứa Hướng Đạo nhưng nghỉ sinh hoạt một thời gian.
- Bạn trẻ lần đầu tiên xin gia nhập Hướng Đạo ở lứa tuổi Tráng niên.

Việc gia nhập Hướng Đạo từ lúc bé có thể là vì thích vui chơi, nhưng khi một thanh niên từ bên ngoài vào Tráng đoàn điều đó minh chứng rằng... “nhóm huynh đệ sống ngoài trời...” có một sự thu hút.

Tuy nhiên, theo thiện ý của tôi, dù nhập Tráng đoàn sớm hay muộn, dù ở dưới lên hay ở ngoài vào, thì thời gian qui định cho chương trình học tập của Tráng sinh cũng nên theo

đúng “Biểu đồ Huấn luyện tối đa” trong Quy chế ngành Tráng 1966 (mốc khởi đầu kể từ ngày vào Toán), để Tráng sinh cố gắng hoàn tất đúng hạn, nếu không thực hiện được tức là không có nghị lực, nên để (hoặc khuyến cáo) họ rời HĐ, vì phong trào chúng ta là nơi tạo cơ hội cho thanh niên học hỏi, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho đất nước chứ không phải là nơi du hí hoặc đàn đúm với nhau.

(Xem biểu đồ ở trang tiếp theo)

Về đẳng cấp của Tráng sinh thì vẫn có một vài chệch choạc trong danh xưng:

* Theo Quy chế ngành Tráng 1966 thì phân biệt như sau :

1. Đẳng hiệu của Dự Tráng :

- a) Dự Tráng mới gia nhập Tráng đoàn mặc đồng phục HĐ, khăn quàng đơn vị. Không có huy hiệu HĐVN và tua vai.
- b) Dự Tráng đã Tuyên Hứa: đồng phục HĐVN, khăn quàng đơn vị, huy hiệu HĐVN, tua vai nâu.

2. Đẳng hiệu Tráng sinh :

Tua vai 3 màu, huy hiệu kim khí RS trên mũ, gậy nạng.

Phụ chú: Khi rời khỏi phong trào thì không được mang đẳng hiệu Tráng sinh nữa (tua vai ba màu, huy hiệu RS trên mũ). Những Trưởng và Ủy viên khi đã từ biệt ngành Tráng, cũng không được phép dùng tua vai ba màu và huy hiệu RS trên mũ mà chỉ dùng tua vai cấp hiệu. Tuy nhiên, vẫn có thể tiếp tục dùng gậy nạng”.

* Theo Nguyễn Văn Thuật đề cập trong “Gửi Bạn Tráng sinh” thì sau khi gia nhập, bắt đầu từ ngày mang khăn quàng đơn vị là đã được gọi “Tân Tráng sinh”.

* Theo Thủ bản Trại Dự bị Bằng Rừng Tráng của Gilwell thì Tráng sinh phải qua 3 giai đoạn: Dự Tráng, Tân Tráng và Thuần Tráng.

Vấn đề chương trình học tập của mỗi đẳng cấp Tráng sinh thì chúng tôi không muốn lam bàn vì đã được ấn định trong Quy chế. Quy chế đó sẽ được tu chỉnh tùy theo sự phát triển của phong trào cùng với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật.

Riêng về danh xưng thì tôi nhận thấy rằng giai đoạn sau khi được Tuyên Hứa mà vẫn gọi là Dự Tráng như người mới gia nhập (theo Quy chế ngành Tráng 1966) thì quả hơi khắt khe; còn danh xưng Tân Tráng sinh dành cho người mới gia nhập vài tuần và được mang khăn quàng đơn vị (theo “Gửi Bạn Tráng sinh”) thì lại quá sớm.

Tôi đề nghị nên gọi:

- **Dự Tráng** : dành gọi người mới gia nhập cho đến ngày Tuyên Hứa.
- **Tân Tráng** : bắt đầu từ ngày Tuyên Hứa, thanh niên đó mới chính thức được nhận là thành viên của phong trào, nên được gọi là Tân Tráng... họ sẽ học tập chương trình HĐ hạng Nhì, HĐ hạng Nhất và những kỹ năng sinh hoạt khác để được thành Tráng sinh thuần thực hầu Lên đường phục vụ xã hội và phong trào.
- **Tráng sinh Lên đường** : sau khi hoàn tất chương trình học tập và làm Qui ước tu thân, Tân Tráng được nhắc lại Lời Hứa một lần nữa để xác tín “Hướng Đạo một ngày, Hướng Đạo trọn đời” rồi trở thành Tráng sinh Lên đường. Lễ Lên đường chỉ dành cho Tráng sinh thuần túy và dưới 25 tuổi như Quy chế ngành Tráng đã ấn định.

- **Tráng Huỳnh** : dành cho Tráng sinh quá 25 tuổi và đã Lên đường; hoặc Trưởng các đơn vị Ấu, Thiếu, Kha... thực sự muốn tu luyện bản thân theo phương thức ngành Tráng, sau khi đã hoàn tất chương trình học tập sẽ làm Lễ “Phong nhậm Tráng Huỳnh” (giống như Lễ Lên đường). Không qui định tuổi tối đa, các Tráng Huỳnh được giữ lại trong Tráng đoàn để làm Bảo Huỳnh, Bảo Tỷ cho các Dự Tráng và giúp Tráng đoàn có phương tiện hoạt động mạnh hơn nhờ họ đóng vai trò của các thành viên Ban bảo trợ.

*

*

*

Về vấn đề Lên đường, Trưởng Sư Tử Đám Đương có viết trên tập san Giúp Ích 3 như sau:

“Sau khi qua được một số kỹ năng quy định và làm tròn Quy ước Tu thân thì Tráng sinh được “Lên đường”, được cầm gậy nạng và mang huy hiệu RS, chứng tỏ đích thực là một Tráng sinh.

RS có nghĩa là Tráng sinh (tiếng Anh: Rover Scout, tiếng Pháp: Routier Scout) vừa có ý nghĩa là Giúp ích (Rendre Service) đúng châm ngôn của ngành.



Ở Việt Nam, trước cuối thập niên 50, việc “Lên đường” là một sự việc vô cùng hệ trọng, xem như một lễ “Phong tước Hiệp sĩ” cho những đại Trưởng Lão có công với phong trào (1935: Trưởng Dã mã Võ Thành Minh là người Lên đường đầu tiên, tiếp đến 1936 là Trưởng Gà hùng biện Trần Điền, 1937 Trưởng Hồ sút Hoàng Đạo Thúy và Trưởng Chồn Fennec Tạ Quang Bửu...). Một Trưởng mang tua vai 3 màu với huy hiệu RS là biểu tượng của một người toàn năng, vừa giỏi Hướng Đạo vừa đầy đủ đức độ, xem như một người Hiệp sĩ hạ san để giúp đời sau bao nhiêu năm tu luyện thành tài. Cái quan niệm này thật quá khắt khe nhưng cũng có cái hay của nó là các Tráng sinh Lên đường đều là những người có chí khí, giữ đúng lời mình hứa trong Quy ước Tu thân.

Ở ngoại quốc cũng như ở nước ta bây giờ, thì quan niệm Lên đường rộng rãi hơn. Lên đường (tiếng Pháp là Départ) tức là bắt đầu đi, bắt đầu nhập thế. Lên đường chỉ là dịp xác tín lại Lời Hứa Hướng Đạo của mình để rồi “Hướng Đạo một ngày, Hướng Đạo mãi mãi”.

Theo đúng quan niệm của ngành Tráng trên thế giới hiện nay, thì việc Lên đường là một đẳng cấp của Tráng sinh không hơn không kém; Tráng đoàn cố gắng tổ chức càng sớm càng tốt khi Tráng sinh đã hội đủ điều kiện, do đó ở nước ngoài có nhiều Tráng sinh Lên đường lúc 19 tuổi, vì họ đã thuần thục kỹ năng Hướng Đạo từ lúc còn ở Thiếu – Kha, chỉ cần một thời gian ngắn để nghiên cứu phương pháp ngành Tráng và làm Quy ước Tu thân là đủ.

Thế mà hiện nay, đa số Tráng đoàn của chúng ta ít tổ chức Lên đường cho các Tráng sinh dưới 25 tuổi. Điều này do lỗi của Tráng Trưởng không đốc thúc đoàn sinh tu luyện đúng thời hạn quy định hay là không đủ khả năng huấn

luyện cho họ ?! Hay là xem việc Lên đường như một “đặc quyền” của các bậc đàn anh ?! Đã có Liên Đoàn không chăm lo cho Tráng, để Tráng sinh vất vưởng không có chỗ tập sự vì Thiếu trưởng (lẽ dĩ nhiên là chưa qua Khóa Huấn luyện nên mới thế!) “Không thích Tráng sinh và ngành Tráng”, nói thẳng ra là chị ấy chẳng biết gì về sinh hoạt Tráng, thế mà Liên Đoàn Trưởng cũng tổ chức Lễ Lên đường để những người này gắn thêm chữ RS trên nón cho oai, chẳng khác nào vẽ bùa cho nhau đeo để đủ bộ sậu như mọi người !

Đã đến lúc phải quan niệm đúng đắn về đẳng cấp Tráng sinh Lên đường, không nên xem đó là “rào chắn” đối với đàn em và cũng đừng xem như một “huy chương” để tưởng thưởng cho những kẻ thâm niên mà không biết gì về ngành Tráng. “Đúng về phương diện Tráng, có bằng Huynh Trưởng Thiếu hay Ấu, Kha, không có nghĩa là vượt qua các cấp về khả năng Tráng” (Quy chế ngành Tráng 1966). Hai chữ RS chẳng có giá trị gì nếu người mang nó không sống đời Tráng sinh đúng mức và không chịu tu thân để mỗi ngày thêm tiến bộ.

Về việc tu thân thì đã được nhiều Trưởng đề cập đến:

- **Trưởng Sư Tử Đảm Dương đã phát biểu trong tập san Giúp ích 3 như sau :**

“Tráng sinh muốn Lên đường phải làm bản Quy ước Tu thân. Phong trào Hướng Đạo chỉ mong Tráng sinh “Tu thân để rồi Tề gia” còn chuyện “trị quốc và bình thiên hạ” thì xa vời quá, chưa dám đòi hỏi nhiều ở một thanh niên. Bản Quy ước Tu thân cũng không có gì to tát, không phải một luận án tốt nghiệp... Tráng sinh chỉ cần kiểm điểm những thiếu sót của bản thân, đưa ra phương hướng khắc phục và tìm cách vươn lên thành người càng ngày càng hoàn hảo...”.

- **Trưởng Nguyễn Văn Thuật trong “Gửi bạn Tráng sinh” có nói :**

“Quy ước Tu thân là những điều mà Tráng sinh tự đặt ra cho mình để cố gắng thực hiện nhằm giúp cá nhân mình đến gần Chân, Thiện, Mỹ hơn. Thí dụ như một Tráng sinh tự thấy mình hút thuốc lá hơi nhiều và trong thời gian qua sống không được điều độ. Nhằm sửa đổi những điều trên, Tráng sinh tự hứa sẽ giảm thuốc lá (thí dụ mỗi tuần chỉ được hút nửa bao thôi và sẽ cố gắng dứt hẳn trong tương lai gần chẳng hạn) và ăn ngủ đúng giờ giấc trong ba tháng sắp tới. Những điều tự hứa này được ghi vào Quy ước Tu thân.

Trong Quy ước Tu thân, nên chọn những điều cụ thể, rõ ràng để dễ nhận xét kết quả. Tránh không nên ghi những điều quá trừu tượng, tổng quát hoặc xa vời...”.

- **Trưởng Voi Hoạt Bát, nguyên Ủy viên ngành Tráng Việt Nam nhấn mạnh :**

“Tráng sinh được đào tạo để tự lập tổ chức đời sống cá nhân và cố gắng thực hiện ơn gọi (vocation) lý tưởng đời mình. Sau đó biết cang đáng việc công. Hướng Đạo vốn là một trường đào tạo thủ lãnh – dẫn đạo. Do đó ngay trong Quy ước Tu thân người Tráng sinh phải làm nổi bật cái ý chí quyết tâm thành công đời mình bằng những nấc thang thấp nhất nhưng căn bản nhất để có thể tiến xa hơn với thời gian. Anh sẽ trở lại phong trào để phục vụ với tư cách là một Trưởng của ngành nào đó sau khi dự các Trại Huấn luyện chuyên ngành hoặc chuẩn bị vào đời bằng một nỗ lực đúng mức do nghiệp vụ đòi hỏi. Tóm lại Quy ước Tu thân chính là chương trình sống (programme de vie) và phục vụ đúng nghĩa (service)”.

- **Quy chế ngành Tráng 1966 có ghi :**

“Dự Tráng sửa soạn Lên đường, ngoài sinh hoạt như tiếp xúc, giúp ích, công tác, họp, xuất du và trại, mỗi Dự Tráng phải thi hành một chương trình tu luyện (Quy ước Tu thân).

Phần nhiều Dự Tráng không cố gắng để tiến bộ, hoặc cố gắng lúc ban đầu rồi không tiến lên nữa. Để cụ thể hóa sự tu luyện và tiến bộ của mình, mỗi Dự Tráng tự vạch lấy một chương trình tu luyện về trí dục, đức dục, thể dục, linh hồn, trình với Toán để xin chấp thuận trước khi áp dụng, và mỗi tháng báo cáo công việc của mình. Sự báo cáo ấy không phải là dịp để phê phán hay tưởng lệ, nhưng chỉ để kích thích Dự Tráng tiến bộ. Kinh nghiệm cho biết rằng, để riêng một mình Dự Tráng sẽ lãng quên hoặc bỏ dở.

Ví dụ về tu luyện:

- Mỗi buổi sáng thể dục 10 phút.
- Hai tháng đọc một cuốn sách và thuyết trình với Toán.
- Nhịn hút thuốc một ngày trong tuần.
- Gặp nhau chiều thứ Năm tại sân vận động.
- Mỗi tuần đọc một trang sách kinh.
- Mỗi tháng viết về một bài báo Hướng Đạo, giao cho Toán.
- Đi đúng giờ.

Sau khi hội đủ những điều kiện trên đây (thời hạn tối đa 18 tháng) Dự Tráng được Lên đường và trở thành Tráng sinh do quyết định của Hội đồng Tráng đoàn”.

Làm Quy ước Tu thân và cố gắng thực hiện để được Lên đường cũng dễ thôi. Nhưng nếu Lên đường rồi mà vẫn tiếp tục giữ được những điều mình tâm nguyện, làm thế nào càng

ngày càng khởi sắc để ngày hôm nay hơn ngày hôm qua, ngày mai hơn ngày hôm nay... như lời dạy của Vua Thang “Nhật tân, nhật tân, hựu nhật tân” thì mới xứng đáng là một Tráng sinh Lên đường.

✱

✱ ✱

Hơn bất kỳ HDS nào khác, Tráng sinh Lên đường đã được nhắc lại Lời Hứa lần thứ hai và quyết tuân theo Luật HD để làm tôn chỉ của cuộc đời mình.

Chúng ta hằng khâm phục sự mẫu mực của các Tráng sinh Lên đường, các Trưởng đàn anh... nhưng nếu suy cho cùng thì sự mẫu mực của các vị ấy dễ đạt hơn chúng ta vì tổ chức của Tráng đoàn trước kia không hỗn hợp nam nữ như bây giờ và quan niệm “nam nữ thọ thọ bất thân” của xã hội lúc ấy góp phần ràng buộc họ khỏi sa ngã.

Hiện nay, đạo đức xã hội xuống dốc, phim ảnh và sách báo đồi trụy nhan nhản, quan niệm sống lại buông thả coi việc quan hệ tình dục là một nhu cầu bình thường như ăn uống, thuốc ngừa thai được phát miễn phí, việc nạo thai được khuyến khích, phụ nữ không chồng đi thụ tinh nhân tạo (hay đi hoang ai mà biết được!) để có con được công nhận... do đó việc giữ quan hệ nam – nữ cho trong sáng, việc tránh “tảng đá ngầm thứ ba” thật là khó.

Tuy là khó nhưng Tráng sinh phải giữ cho được để phong trào khỏi mang tiếng, muốn thế hãy luôn cố tuân điều Luật thứ 10. Giữ trong sạch về lời nói và việc làm thì dễ, còn trong sạch về tư tưởng thì thật là khó ! Thắng trong trận chiến đấu ở trận tiền tuy có gay go nhưng tự thắng mình trong tâm tưởng thầm kín, trong lúc ngồi một mình thì thật

là khó hơn. Khó mà làm được thì mới đáng mặt là Tráng sinh Việt Nam !

Để thay kết luận của bài này, xin mời các bạn nghe Trưởng Hồ sứ Hoàng Đạo Thúy phác họa hình ảnh một Tráng sinh trong cuốn “Trai nước Nam làm gì ?” :

“Bây giờ xin tả một bức truyền thần, bóng dáng một thanh niên nước Nam. Không phải là một người tưởng tượng. Đó là anh, là anh hay chị đang đọc tập này.

Người mạnh mà bạo. Đi thẳng không nghiêng không ngã. Rẽ làn không khí mà tiến. Con mắt dăm dăm theo đuổi một mục đích. Cái vẻ cương quyết tỏ ra rằng sẽ đi cho đến cùng. Tay mạnh mà dẻo, chân cứng mà dai, ngực nở như thu cả khí mạnh của thiên nhiên làm khí mạnh của mình. Màu da kia không có vẻ tươi thắm đẹp mắt, nhưng đã dạn dày với gió sương.

Người ấy ở nhà, nuôi hạnh phúc cho gia đình, cha mẹ sung sướng được con ấy, anh chị em vui vẻ được em ấy, anh ấy; gia tộc hy vọng vào người ấy.

Đi làm ai cũng tin cậy được, đã nói ai cũng tin, đã hẹn chắc là đúng, đã nhận việc thế nào cũng xong. Vẫn tươi tỉnh mà không pha trò, yêu quý mọi người, nhưng trêu vào thì phải biết.

Bạn bè có một bọn. Đi chơi với nhau thì đến những chỗ núi cao bể rộng, giảng cứu cùng nhau lẽ hưng, lẽ vong, ăn uống tay làm lấy, công việc không nhờ ai, mỗi khi thắng được mình trong một lúc khó khăn, vượt được sự nguy hiểm, trong khi người kêu là khổ thì họ bảo là thích.

Nước sẽ mạnh, đời sẽ đẹp vì có những thanh niên như thế !”.

TRÁNG TRƯỞNG



Ngày xưa, Tráng sinh Lên đường là hình ảnh của một “Hiệp sĩ hạ san” giúp ích cho đời, thật là cừ ! Còn Tráng Trưởng lại càng uy tín hơn nữa, chẳng khác gì một Ủy viên Hướng Đạo, nhất là khi trong Tráng đoàn có các đơn vị Trưởng Ấu – Thiếu – Kha cùng sinh hoạt để tìm hiểu về ngành Đường.

BiPi “trao tương lai phong trào Hướng Đạo trong tay các Tráng sinh”, thế thì vai trò Tráng Trưởng lại càng quan trọng gấp bội.

Vậy, Tráng Trưởng anh là ai ?

I. ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC LÀM TRÁNG TRƯỞNG

- * **Tuổi tác :** theo trong cuốn “Tráng Trưởng” thì quy định tối thiểu là 25 tuổi. Còn theo Lạc Đà Lanh trong bài Tráng Trưởng đăng trong kỷ yếu Giữ Vững thì đề nghị như sau: “... già dặn kinh nghiệm, hiểu biết chứ không phải già tính, già nết. Trưởng phải trẻ tính và trẻ người càng tốt (miễn không non dạ !). Cứ tuổi các em cộng thêm 5 tuổi trở lên là tốt. Như thế khoảng 32 nhĩ, vì Tráng sinh có thể 27 tuổi mà. Tam thập nhi lập, bé bỏng gì nữa”.

Nếu Tráng Trưởng đã lập gia đình càng tốt vì như vậy lại có kinh nghiệm “Tề gia” để cố vấn cho Tráng sinh (Ngày

xưa phải có gia đình mới được Lên đường đấy hướng gì là Tráng Trưởng). Tuy vậy đây không phải là điều kiện tiên quyết vì Trưởng Hồng Sơn Dã Mã (Người Tráng sinh Lên đường đầu tiên của Hướng Đạo Đông Dương và cũng là một Tráng Trưởng cự phách) và Trưởng Voi hoạt bát (Nguyên Ủy viên ngành Tráng Việt Nam) có vợ đâu mà vẫn nổi danh trong ngành Tráng !

- * **Trình độ văn hóa :** tối thiểu là phải tốt nghiệp Trung học phổ thông, có trình độ ngoại ngữ đọc được sách báo Hướng Đạo và sách báo nhiều lãnh vực khác nhau để biết nhiều hiểu rộng, mới có thể làm cho Tráng sinh tâm phục. “Tráng Trưởng cần biết nhiều thứ, kiến thức tổng quát ấy mà, để có chất liệu mà hàn huyên chứ ! Cũng cần có học vấn và học vị – không phải Tiến sĩ giấy – nhưng Tiến sĩ thật thì quý quá – Đâu nữ đánh một câu “khoa bảng”! Tự nó có xấu đâu. Khuyến khích các em học, gì bằng nêu gương nhỉ ?” (Lạc đà lạnh Võ Như Lân).
- * **Lập nghiệp :** Tráng Trưởng phải có một sự nghiệp, một nghề xứng đáng và ổn định, “nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”, đó là một đóng góp đích thực cho xã hội vừa làm gương cho các em về cuộc sống tự lập của mình. Tráng Trưởng phải biết lập thân, không thể “đi bằng đôi chân của kẻ khác”, Hướng Đạo không chấp nhận một người Trưởng sống nhờ tiền bạc sẵn có của gia đình (kiểu cậu ấm cô chiêu) mà không làm một nghề gì cả, mặc dù như thế có nhiều thì giờ rảnh để lo việc của đơn vị !
- * **Lý lịch Hướng Đạo :** Đọc đến đây, xin các bạn đừng có tiền kiến về 2 chữ “lý lịch” rồi nổi nóng mà nhủ thầm “Chơi Hướng Đạo là tự nguyện, làm Trưởng Hướng Đạo là dấn thân, vừa mất thời giờ lại hy sinh tiền bạc chớ có

danh lợi gì đâu mà phải khai lý lịch như đi xin việc vậy!”. Không phải thế đâu: việc bạn ghi lại đôi dòng cho biết đã từng tham gia phong trào từ lúc nào (Ấu – Thiếu – Kha – Tráng), đã qua những đẳng cấp nào (Sói 1 sao, Sói 2 sao, HĐ hạng Nhì, HĐ hạng Nhất, HĐ Hiệp sĩ, Thuần Kha, Kha Tiên phong, Kha Nghĩa sĩ... Tráng sinh Lên đường...), đã tham dự các khóa Huấn luyện nào (Dự Bị, Bạch Mã, Bằng Rừng)... để Ủy viên Ngành biết mà giúp đỡ bằng cách tạo điều kiện cho bạn tham gia những khóa Huấn luyện cần thiết gần nhất, hoặc có thể giao thêm trách nhiệm hợp với khả năng của bạn khi phong trào cần đến.

- * **Qua các khóa Huấn luyện của ngành Tráng :** các Toán Trưởng và phó Tráng Trưởng cần phải có Dự bị Bằng Rừng, còn quyền Tráng Trưởng thì tối thiểu phải có Dự bị Bằng Rừng và nên cố gắng tham dự khóa Huấn luyện Bằng Rừng Tráng càng sớm càng tốt để trở thành Tráng Trưởng thực thụ. Nên nhớ rằng Bằng Rừng chỉ là “điều kiện cần” để được phong nhậm Trưởng, nhưng không phải là “điều kiện đủ” để trở thành Trưởng toàn hảo vì “Nghề Trưởng” phải được học hỏi liên tục hầu cập nhật hóa kiến thức chứ không phải qua khóa Huấn luyện 5–10 ngày là “lột xác” trở thành người xuất chúng. Anh Lạc đà lạnh, một Tráng Trưởng thâm niên, có đề cập “Việc nhuần nhuyễn khả năng quản lý có thể có được qua các khóa Huấn luyện Huỳnh Trưởng và cần đi dự lại khóa Dự bị với các em, ngay cả khi đã có Huy Hiệu Rừng – vẫn học được nhiều điều. Nhưng có lẽ qua nghiên ngẫm những trang sách của BP, của các Trưởng đi trước và qua

thực hành trong cuộc sống đơn vị, mỗi ngày sẽ cho Trưởng trưởng thành hơn”.

II. ĐỨC TÍNH CẦN CÓ CỦA TRÁNG TRƯỞNG

“Bất kể danh sách nào liệt kê những đức tính của Anh Tráng Trưởng đều không đủ...” đó là lời mở đầu của khóa “Anh Tráng Trưởng” trong Thủ bản Huấn luyện Dự bị Bằng Rừng Tráng của Gilwell, chứng tỏ rằng Tráng Trưởng cần phải có rất nhiều đức tính tốt, tuy nhiên nếu cầu toàn quá thì khó mà kiếm được người đảm nhiệm công việc, vậy chỉ nêu một vài đức tính cốt yếu sau đây:

- * **Nhiệt thành** : anh điều hành Tráng đoàn với lòng nhiệt thành vì tin tưởng phong trào Hướng Đạo, thấy rõ lợi ích công việc đang làm và đặt niềm tin vào đàn em của mình.
- * **Lòng khoan dung** : muốn thành công, bạn phải có độ lượng của người anh cả, biết tha thứ lỗi lầm của kẻ dưới, kể cả chấp nhận những ý kiến chống đối vì công việc chung.
- * **Óc cầu tiến** : phải gạt bỏ những quan niệm lỗi thời, biết chấp nhận những tư tưởng mới và chuẩn bị thực hiện các ý đó. Học hỏi thêm những điều mình chưa tường, cập nhật hóa kiến thức theo đà phát triển của thời đại... Như vậy mới có thể hướng dẫn cho đàn em theo kịp mọi người tiến bộ.
- * **Trẻ tính** : lẽ dĩ nhiên Tráng Trưởng là người lớn tuổi nhất Đoàn, nhưng bạn phải luôn luôn trẻ tính để có thể sống hòa hợp với anh em, cùng ăn cùng chơi với họ. Phải chấp nhận sự vui nhộn của Tráng sinh, biết cười với sự khôi hài dí dỏm. Đừng bao giờ tạo ra không khí tách biệt bằng cách ngồi trầm ngâm ngâm pipe theo kiểu triết gia trong lúc các em chơi, cũng không nên nhìn họ với cặp mắt nghiêm nghị của một ông thầy đồ khó tính !

* **Uyên bác :** một Tráng Trưởng có học vị cao là điều tốt, nhưng không phải bằng cấp làm cho Tráng sinh khâm phục vì họ cũng là Bác sĩ, Kỹ sư chứ có thua gì ! Điều làm cho đoàn sinh kính nể bạn là kiến thức uyên thâm. Việc này cũng dễ thực hiện nếu bạn chịu khó dành thì giờ đọc thêm nhiều sách báo về những kiến thức phổ thông, bách khoa tự điển, các sách về danh nhân kim cổ...

Không thể nào tưởng tượng nổi khi một Tráng Trưởng ngẩn tò te lúc nghe Tráng sinh nhắc đến Johann Strauss, Beethoven, Schubert... Leonard de Vinci, Van Goch, Picasso... mà chẳng biết họ là ai; lúc các Tráng sinh hỏi về các cầu thủ quốc tế đang nổi danh mà anh chẳng kể được người nào.

Không có gì xấu hổ hơn khi bạn kể Trần Xích Bích thời Tam Quốc thật rành rẽ nhưng lại lơ mờ không biết Trần Điện Biên Phủ xảy ra ở đâu, vào năm nào...; Thoát Hoan bị ai đánh bại phải chui vào ống đồng tẩu thoát về Tàu...

Tuy rằng bạn không chạy theo “mốt” nhưng ít ra cũng nên biết diễn tiến của thời trang để khỏi hớ hênh khi chêm một kiểu áo quần lạ mắt hoặc màu son hơi khác thường ! Chịu khó theo dõi trên truyền hình hoặc sách báo thì bạn có thể nói chuyện rành rõi về vấn đề này, nhất là hiện nay Tráng đoàn lại hỗn hợp, phái nữ muốn nghe bạn nói về lãnh vực này hơn là bàn việc chính trị hoặc giải thích một bài toán vi tích phân...

Tựu trung, người Tráng Trưởng phải có một kiến thức tổng quát trong mọi lĩnh vực mới làm cho đàn em kính phục. Đòi hỏi này hơi khó đấy, khó hơn làm Ấu và Thiếu Trưởng, nhưng càng khó thì bạn càng hoàn hảo hơn sau khi đáp ứng được

những yêu cầu đó ! Như vậy cả hai đều có lợi: vừa làm tròn trọng trách của phong trào giao phó, vừa tu tiến bản thân!

* **Có kỷ luật :** là Tráng Trưởng của Hướng Đạo Việt Nam, bạn phải điều hành đơn vị đúng theo nguyên lý và phương pháp giáo dục đã nêu rõ trong Quy chế của ngành, nếu có một sáng kiến nào về thay đổi cơ cấu tổ chức và sinh hoạt thì phải đề nghị lên cấp trên để duyệt xét và chỉ áp dụng khi nào được tu chính vào Quy chế, chứ nếu ai nghĩ sao làm vậy ngay thì chẳng còn sự đồng nhất cần thiết của phong trào. Trong mỗi đoàn cũng cần có tập tục và nghiêm phép. Đừng hiểu lầm nghiêm phép như kỷ luật thép của nhà binh, đó chỉ là những qui ước mà đoàn sinh thỏa thuận tuân theo để đem lại trật tự cần thiết cho đơn vị. Đi họp, đi trại đúng giờ, thực hiện chương trình đã vạch một cách nghiêm túc... Không thể chấp nhận sau giờ tắt lửa mà còn từng cặp nam nữ Tráng sinh râm rì trò chuyện, cũng không thể có những cuộc nhậu nhẹt thâu đêm ở trại....

Phải dứt khoát bỏ cụm từ “linh động” trong sinh hoạt ngành Tráng. Hai chữ linh động đã làm cho nhiều Tráng đoàn đi sai chủ đích, lè phè, vô kỷ luật. Nếu “linh động” trong việc khéo léo thi hành công tác cho hiệu quả thì là điều hay, nhưng linh động để làm sai Nguyên lý, Luật và Lời Hứa thì không thể nào chấp nhận được!

* **Mẫu mực :** đức tính quan trọng nhất của bất cứ ai làm “Nghề Trưởng” là sự mẫu mực. Phải luôn luôn làm gương để đàn em noi theo. Không thể chấp nhận khi cấm đoàn sinh uống rượu nhưng Ban Huynh Trưởng sau giờ tắt lửa kéo nhau vào lều riêng để uống rượu như hủ chìm. Không

thể bảo các em bỏ hút trong khi Trưởng luôn phì phèo điều thuốc trên môi...

III. NHỮNG TRÁCH NHIỆM CỦA TRÁNG TRƯỞNG

*** Đối với bản thân :**

Bạn có bốn phận phải tu thân và tề gia trước khi gánh vác công việc phong trào. Nếu bạn không là người mẫu mực, nghề nghiệp bấp bênh, gia đình nheo nhóc.. thì làm sao nêu gương và dẫn dắt đoàn sinh cho được?!

*** Đối với Tráng sinh :**

- Tôn trọng những quyền lợi cá nhân của họ.
- Làm cho Tráng sinh tìm thấy được những gì là sở cầu của họ trong chương trình.
- Khuyến khích Tráng sinh tham gia các sinh hoạt hấp dẫn của đơn vị.
- Nuôi dưỡng thiện chí giữa các thành viên của Tráng đoàn.
- Tăng cường khả năng của Tráng sinh trong bất cứ phương tiện huấn luyện nào dành cho họ.
- Cung ứng một vai trò mẫu mực tốt.
- Cố vấn cho họ khi được tham khảo ý kiến.

*** Đối với gia đình của Tráng sinh:**

- Bảo đảm cho gia đình được thông báo về những sinh hoạt và chương trình của Tráng đoàn.
- Giữ mối giao hảo tốt đẹp giữa gia đình và phong trào.

*** Đối với Liên Đoàn và phong trào :**

- Tạo sự liên lạc cần thiết với các ngành khác.

- Có trách nhiệm Huấn luyện Toán Trưởng để việc điều hành Tráng đoàn được hữu hiệu.
- Thúc đẩy Tráng sinh tham dự các khóa Huấn luyện để trở thành Trưởng cho phong trào.

*** Đối với cộng đồng :**

- Phát triển sự hiểu biết cộng đồng và ý thức công dân nơi các Tráng sinh.
- Nuôi dưỡng thiện chí qua những tư cách và việc làm của mỗi cá nhân và của Tráng đoàn.

IV. CÁCH ĐIỀU HÀNH CỦA TRÁNG TRƯỞNG

- Tráng Trưởng huấn luyện đoàn sinh không giống vai trò của sư phụ (master) với đồ đệ như Ấu và Thiếu Trưởng (Cubmaster, Scoutmaster), cũng không bắt buộc luôn luôn tiên phong lãnh đạo như Kha Trưởng (Senior Scout Leader) mà phần lớn là cố



vấn về mọi mặt cho Tráng sinh (Tráng Trưởng : Rover advisor (Canada), Rover Leader (Anh), Chef de Clan (Pháp)). Tuy rằng giữ vai trò cố vấn cho Tráng sinh là chính yếu, nhưng đôi lúc trong công tác phải tỏ ra một vị lãnh đạo cừ khôi; còn về phương diện Nguyên lý – Luật – Lời Hứa thì phải có thái độ của một ông Thầy đồ nghiêm khắc mới được !

- Tráng Trưởng không làm việc đơn độc, muốn thành công bắt buộc phải dựa vào ý kiến của tập thể và sự cộng tác chặt chẽ của hai cơ cấu tc sau đây :

1. TOÁN LÃNH ĐẠO : Khi Tráng đoàn có từ hai Toán trở lên. Tráng Trưởng phải lập Toán Lãnh Đạo ngay sau cuộc bầu cử các Toán Trưởng. Toán Lãnh Đạo là cơ quan đầu não có nhiệm vụ trợ giúp Tráng Trưởng trong việc điều khiển Tráng đoàn. Toán này gồm: Tráng Trưởng, các Tráng phó, các Tuyên úy (nếu có) và các Toán Trưởng.

Đương nhiên Tráng Trưởng là người cầm đầu Toán này.

Công việc chính yếu của Toán Lãnh Đạo là: ấn định đường lối chung của Tráng đoàn, soạn thảo và hực hiện các chương trình và kế hoạch của Tráng đoàn do Hội đồng Tráng đoàn vạch.

Toán Lãnh Đạo họp tối thiểu mỗi tháng một lần. Chương trình nghị sự do Tráng Trưởng vạch. Tráng Trưởng điều khiển buổi họp.

2. HỘI ĐỒNG TRÁNG ĐOÀN : Khi số Tráng sinh đông, Tráng đoàn lập Hội đồng Đoàn. Nhiệm vụ và quyền hành của Hội đồng Tráng đoàn chỉ giới hạn trong ba lĩnh vực: kỷ luật, hành chánh, tài chánh. Hội đồng Tráng đoàn gồm: Tráng Trưởng, các Tráng phó, các Tuyên úy, các Toán Trưởng, Trưởng các đơn vị Ấu, Thiếu, Kha đang sinh hoạt trong Tráng đoàn và vài Tráng sinh được bầu lên.

Khi số Tráng sinh dưới 10 người, thì tạm thời tất cả các Tráng sinh họp thành một Hội đồng Tráng đoàn.

Hội đồng Tráng đoàn tối thiểu 3 tháng họp một lần.”

- Tráng Trưởng càng dễ thành công nếu “được nội tướng vui lòng thấy chồng phục vụ cho phong trào” (Tư liệu ngành Tráng: Tráng Trưởng).

“Ở Sài Gòn – Gia đình có nhiều Tráng đoàn, nhưng Bạch Đằng vẫn thu hút đông đảo Tráng sinh hơn cả, nhất là giới sinh viên. Tráng đoàn Bạch Đằng vững mạnh chẳng những Trưởng Du là một Tráng Trưởng nhiều kinh nghiệm mà còn nhờ chị Du đối đãi với các Đoàn sinh của chồng như vai trò một người chị cả, một người mẹ trong gia đình” (Sư Tử Đám Dương: Vai trò của nội tướng Hướng Đạo).

Tráng Trưởng biết sống hòa đồng với đoàn sinh thì mới chinh phục và cảm hóa được họ dễ dàng hơn. Phải cùng ăn cùng chơi, cũng hăng say sôi nổi như họ, biết vui với cái vui của họ, biết thưởng thức cái đẹp như họ...



Nhưng hòa đồng không có nghĩa là a-dua, hãy hòa đồng trong những sinh hoạt lành mạnh, tuyệt đối không lấy lòng đoàn sinh bằng cách a-dua nhậu nhẹt, đàn đúm ăn chơi. Đôi khi cũng cần đi xem ciné, nghe hòa nhạc, đi uống café với Tráng sinh. Cũng có lúc Tráng sinh rủ Trưởng đến quán Karaoke “ôm” hoặc Café “ôm”... đừng cự tuyệt ngay làm họ bẽ mặt, hãy cùng đi với họ, nhưng đến nơi ta lịch sự bảo các cô chiêu đãi đi chỗ khác “để chúng tôi nói chuyện riêng”... đó

là cách sửa lưng nhẹ nhàng và lôi kéo họ trở lại đường chính, chứ nếu để họ đi riêng với nhau thì làm sao tìm cách khuyên răn được!

✱

✱ ✱

Nghề chơi cũng lắm công phu hướng gì là “Nghề Trưởng” nhất là “Nghề Tráng Trưởng”! Làm Tráng Trưởng khỏe ở chỗ không cần chăm sóc đoàn sinh từng li từng tí như các ngành khác, nhưng làm Tráng Trưởng khó vì không những chỉ đòi hỏi kiến thức về Hướng Đạo mà còn phải lịch duyệt và dày dặn kinh nghiệm sống ở đời. Nếu bạn chọn con đường phục vụ phong trào bằng cách làm Tráng Trưởng thì hãy gấp bổ túc những điều mình còn thiếu sót và phát huy thêm những điểm đã nêu trên.

BẢO HUYNH - BẢO TỶ

Trong quá trình rèn luyện Tráng sinh, người có công dìu dắt không phải các Trưởng mà chính là Bảo huynh hay Bảo tỷ vì họ luôn luôn theo sát để hướng dẫn từ lúc mới nhập đoàn cho đến khi Lên đường.

Theo Quy chế ngành Tráng năm 1966 có ghi như sau:

“Bảo Huynh là một Tráng sinh đảm nhận việc dìu dắt và hướng dẫn một Dự Tráng từ ngày được thu nhận vào Tráng đoàn cho tới ngày Lên đường. Bảo huynh phải hơn Bảo đệ của mình ít nhất là một tuổi và đã Lên đường ít nhất là 1 năm”.

Vì số Tráng sinh Lên đường ở các Tráng đoàn chúng ta còn quá ít nên việc chọn một Bảo huynh hay một Bảo tỷ (lại càng khó hơn) cho Dự Tráng thật là chật vật; đôi khi một Bảo huynh hoặc Bảo tỷ phải dìu dắt đến 2, 3 Bảo đệ, Bảo muội... nên mất rất nhiều thì giờ, đó là chưa nói đến “có danh” nhưng không chu toàn nhiệm vụ giao phó một cách đúng nghĩa.

Ở nước ngoài, số Tráng sinh Lên đường có nhiều hơn (vì Trưởng làm đúng quy chế) và giỏi hơn (vì được huấn luyện tiệm tiến qua các ngành bên dưới) nên Tráng Trưởng dễ dàng chỉ định Bảo huynh (hay Bảo tỷ) cho Dự Tráng; chẳng những chỉ cử một Bảo huynh (hay Bảo tỷ) mà còn có thể cử hai người cùng phối hợp trong việc dìu dắt đàn em.

Theo Thủ bản khóa Huấn luyện Dự Bị Bằng Rừng Tráng của Gilwell có ghi:

“Khi một Dự Tráng đến xin gia nhập, ngay lúc ấy, việc chỉ định các Bảo huynh phải được thực hiện liền chớ đừng đợi hết giai đoạn thử thách rồi mới chọn. Các Bảo huynh phải có công ăn việc làm chính đáng, sẽ giúp Dự Tráng suốt giai đoạn huấn luyện. Một Bảo huynh có trình độ cao trong Tráng đoàn, còn một Bảo huynh kia trẻ hơn, tuổi xấp xỉ với Dự Tráng. Các Bảo huynh sẽ hỗ trợ cho Dự Tráng trong việc huấn luyện thực hành các kỹ năng Hướng Đạo trong những công tác của Tráng đoàn hay của Toán.

Phải hết sức cẩn thận khi chọn các Bảo huynh. Đích thân anh Tráng Trưởng chỉ định. Các Bảo huynh phải sẵn sàng tự nguyện cống hiến thì giờ cho công việc huấn luyện, chuẩn bị trại, xuất du với Tráng sinh và chia xẻ những sở thích của Dự Tráng cũng như trình bày những sở thích của mình. Nếu Dự Tráng là người mới bước chân vào Hướng Đạo thì Bảo huynh là “đàn anh” chịu trách nhiệm huấn luyện các kỹ năng Hướng Đạo cho “đàn em”.

Trong thực trạng hiện nay của chúng ta, các Tráng Trưởng chưa áp dụng đúng mức vai trò của Bảo huynh, Bảo tử: không cử Bảo huynh, Bảo tử ngay lúc thanh niên mới nhập đoàn mà lại để cho Tân Tráng sinh tự mời người làm Bảo huynh hay Bảo tử lúc sắp Lên đường cho có đủ hình thức thể thôi! Như vậy thì Tráng sinh phải tự mình học hỏi do đó kéo dài thời gian tu luyện, còn Bảo huynh hay Bảo tử chỉ là “hữu danh, vô thực”, chẳng giúp được gì ngoài việc giới thiệu Tráng sinh với Hội đồng Đường và khoác balô lên vai cho Bảo đệ, Bảo muội trong buổi lễ.

Ngày xưa, các Tráng sinh sắp Lên đường tự kiếm người để mời làm Bảo huynh không phải ở cùng Tráng đoàn mà đôi khi còn ở ngoài Đạo hoặc Châu đang sinh hoạt, một

phần vì Tráng sinh Lên đường quá hiếm, mặt khác là muốn tìm cho được một vị đầy đủ tài năng và đức độ đáng cho họ noi gương. (Nghe đâu Trưởng Trần Trung Du chờ mời cho được Trưởng Phạm Biểu Tâm – nguyên Khoa Trưởng Đại học Y khoa Sài Gòn, đã từng qua khóa Huấn luyện ngành Tráng tại Trại trường Bạch Mã Huế năm 1943 – làm Bảo huynh rồi mới chịu Lên đường, cũng vì muốn có một Bảo huynh xứng đáng).

Để dung hòa giữa Quy chế ngành Tráng 1966 (cử 1 Bảo huynh) và gợi ý của Gilwell (cử 2 Bảo huynh : 1 trẻ, 1 già), tôi thiết nghĩ Tráng đoàn nên cử một Bảo huynh cho Dự Tráng ngay khi mới nhập đơn vị để dìu dắt họ trong sinh hoạt và học tập kỹ năng, đồng thời lưu ý bạn ấy kiếm một người mà họ tâm phục mới làm Bảo huynh hầu noi gương tu tiến bản thân: một người anh kế tuổi để cùng sinh hoạt và học hỏi kỹ năng, một người anh đứng tuổi đầy uy tín mà những lời khuyên răn “có trọng lượng” giúp Tráng sinh trong việc sửa mình. Nếu làm sao mà Tráng sinh với hai Bảo huynh có được tình huynh đệ khăng khít như Lưu – Quan – Trương ngày xưa thì thật là tuyệt hảo ! Đây có thể xem như một tổ 3 người vui, buồn, sướng, cực đều có nhau. Tuy rằng trong ngành Tráng không áp dụng phương pháp hàng đội triệt để như ở Thiếu đoàn, nhưng Tráng Trưởng cũng nên áp dụng phương pháp này với Tổ 3 người : giao cho các Bảo huynh trọng trách dìu dắt Dự Tráng, mọi mệnh lệnh đưa xuống đều qua Bảo huynh, Bảo tỷ chứ không trực tiếp với Tráng sinh, ngược lại Bảo huynh, Bảo tỷ có bốn phận tường trình cho Tráng Trưởng biết những tiến bộ của Bảo đệ, Bảo muội để có ý kiến và phương hướng giúp đỡ nếu cần.

Tráng Trưởng phải dẫn đo khi chỉ định Bảo huynh (hay Bảo tỷ) cho Dự Tráng : Nên cử một người với tính nết tương hợp, có trình độ học vấn cao hơn hoặc ít ra cũng ngang tầm, nếu cùng một ngành nghề càng tốt... như vậy chóng thân nhau và dễ đạt được kết quả mong muốn.

Hãy áp dụng triệt để hệ thống Bảo huynh, Bảo tỷ, bạn sẽ thấy công việc của Tráng Trưởng nhẹ nhàng hơn mà hiệu quả lại gấp bội.





TRANG BỊ CHO TRÁNG SINH...

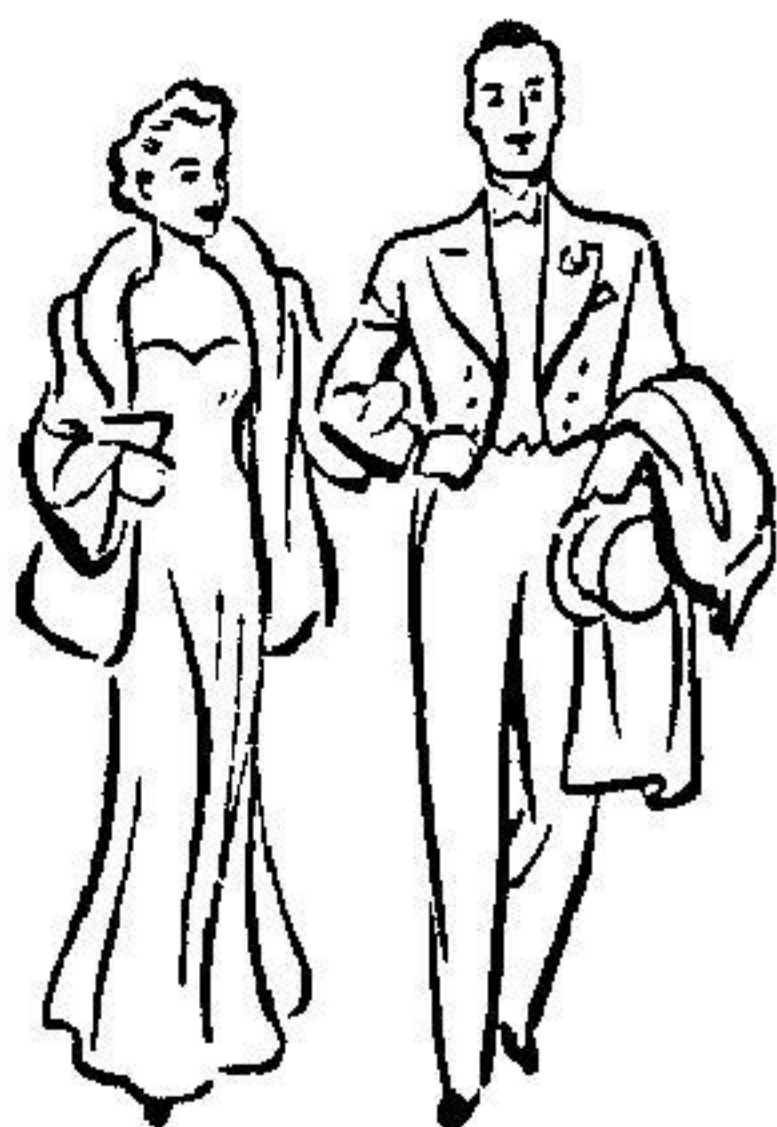
Có nhiều đoàn được lập ra, quy tụ một số Tráng sinh đông đảo lúc đầu, rồi thưa thớt dần, nguyên do vì đâu ? Các sinh hoạt của Tráng đoàn có đáp ứng được nhu cầu của thanh niên không ?

- Có Tráng đoàn đặt nặng hình thức nhưng chưa chú trọng nội dung sinh hoạt nên đã thất bại !
- Có Tráng đoàn chỉ chú trọng văn nghệ... thì đâu hấp dẫn bằng các nhóm “du ca”?
- Có đơn vị chỉ chú tâm làm công tác xã hội... cũng không đúng, vì Hướng Đạo đâu phải là một hội từ thiện !
- Có đoàn chỉ rủ nhau đi trại, đi picnic... thì chẳng hấp dẫn gì hơn các nhóm “du khảo”, các tổ chức du lịch dã ngoại !
- Có đoàn chỉ lo công tác y tế... thế thì khác gì đoàn “xung kích Chữ thập đỏ” !?
- Có đoàn đặt nặng vấn đề tôn giáo... như vậy đâu bằng Gia đình Phật tử, hay các đoàn Hùng tâm Dũng chí hoặc Thanh sinh công ?!

Sinh hoạt Tráng đoàn không phải đơn thuần như vừa kể mà phải tổng hợp tất cả nội dung nói trên, trang bị thêm kiến thức cho họ vào đời, cộng với sự phát triển tình huynh đệ thật sự giữa các Tráng sinh thì mới đáp ứng được mọi nguyện vọng của thanh niên.

Phải làm thế nào cho Tráng sinh thấy rằng vào Hướng Đạo họ được hưởng những thú vui lành mạnh đầy hào hứng; có những cơ hội giúp ích cho nhân quần xã hội; và nhất là họ được học hỏi nhiều điều hay để trở thành người lịch lãm để

thành công ở đời... mà họ không tìm thấy đầy đủ các điều ấy ở bất kỳ môi trường nào khác, như thế mới có thể thu hút thanh niên đến với phong trào chúng ta.



Tráng đoàn không chỉ huấn luyện kỹ năng chuyên môn để thanh niên sinh hoạt Hướng Đạo, tập sống với những điều kiện khó khăn ngoài thiên nhiên như người rừng (tiều phu, thợ săn, dân du mục...) mà còn phải chuẩn bị hành trang cho họ nhập thế, trở thành một con người thích nghi giữa chốn phồn hoa đô hội.

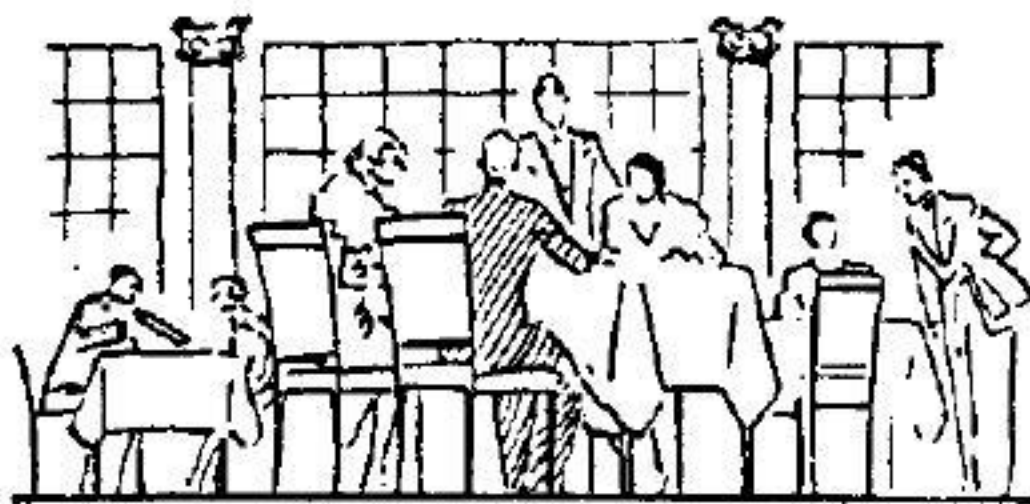
➤ KỸ NĂNG SINH HOẠT

Chẳng những Tráng sinh phải học qua chương trình Tân sinh, Hướng Đạo hạng Nhì, Hướng Đạo hạng Nhất, Hướng Đạo Hiệp sĩ... mà còn phải biết chuyên sâu hơn về thám du, đọc bản đồ, nghề rừng,

mưu sinh thoát hiểm... thật giỏi hơn Thiếu và Kha sinh thì mới xứng đáng là đàn anh. Những ai cho rằng chỉ cần biết sơ vài cái nút để dựng lều, làm cổng trại, biết nhen lửa nấu ăn... khi đi pic-nic là đủ... thì là những Tráng sinh tồi, lười biếng học và ngại biện để che dấu sự thiếu sót của mình !



➤ HÀNH TRANG NHẬP THẾ



Ở đời, muốn có kinh nghiệm phải trải qua những vấp vấp và tìm cách vươn lên. Muốn tránh cho Tráng sinh những vấp vấp, những mò mẫm để tìm kinh nghiệm

sống, ta phải cho họ học hỏi những điều cần thiết để vững bước vào đời.

Người xưa bảo phải “học ăn, học nói, học gói, học mở”. Ăn, nói, gói, mở ai mà chẳng làm được. Nhưng muốn ăn cho sành điệu, nói cho trôi chảy và thanh lịch, gói cho đẹp, mở cho đúng lúc... thì ta phải học.

Lúc còn là Tráng sinh, thân phụ tôi dẫn đi ăn cơm Tây, thấy cách tôi cầm nĩa và dao, ông hỏi: “Tráng đoàn không huấn luyện sao?”, tôi chưa kịp hỏi: “... huấn luyện gì ?” thì ông đã bảo: “Hướng Đạo đâu phải chỉ dạy nút, Morse, Semaphore... mà còn phải dạy cách sống nữa chứ ! Ăn đâu phải là làm sao bỏ vào miệng và nhai nuốt là được ! Phải biết cầm dao, nĩa và phải biết cách ăn: tay trái cầm nĩa ghim vào miếng beefsteak, tay phải cầm dao cứa theo chiều từ ngoài vào... nếu nhỡ dao không được sắc thì cắt nhiều lần cũng theo chiều ấy chứ không cứa như cứa gỗ, cắt miếng nào ăn miếng nấy chứ không xẻ hết một lần rồi ăn dần... Ngồi phải ngay ngắn, không tựa cùi chỏ vào bàn, xem thực đơn cho biết bữa ăn có bao nhiêu món “để dành” bao tử mà thưởng thức từ đầu đến cuối, thứ nào không thích thì ăn ít hơn, khi người tiếp viên mức thức ăn thấy vừa phần thì đưa tay ra hiệu ngăn lại, chỉ lấy đủ dùng không để thừa mứa. Người Đông phương thường có quan niệm sai lầm rằng ăn

phải chờ lại trong đĩa mới tao nhã, đâu ngờ rằng đó là lối “nhà quê học làm sang”. Người Tây phương sành điệu chỉ để người ta tiếp thức ăn vừa đủ phần, dùng cho thật hết, đôi khi còn lấy bánh mì vét cho sạch đĩa thì mới lịch sự. Về uống cũng thế, người Pháp rất sành điệu, trước khi ăn thì uống rượu khai vị, trong bữa ăn thì uống vang trắng lúc ăn cá, dùng vang đỏ khi ăn thịt, sau bữa ăn thì dùng rượu tiêu thực chứ không uống “hầm bà lằng” như ta có gì uống nấy !”

Một thời gian sau, ở trại Dự Bị Bằng Rừng Tráng, trong khóa “Chân Trời Mở Rộng” tôi lại nghe ông nhắc nhở: “Tráng sinh không chỉ “mở mắt, vểnh tai” như Sói con mà phải quan sát thận trọng hơn trong việc tìm hiểu phong tục tập quán... Người ta thường bảo “ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau”, đi trước thì khỏi mất phần và tỏ ra lịch sự vì không để người khác chờ đợi là đúng, nhưng đừng hấp tấp ăn trước, coi chừng bị “hồ”: ...sau bữa cơm Tàu ở một nhà danh vọng khoản đãi, các người hầu bưng ra cho mỗi thực khách một bát súp cổ rất quý bên trong đựng nước đang bốc khói với cái bông hồng Tường Vi, có anh chàng vì ăn mặn bị khát nước vội bưng lên uống, sau đó thấy mọi người vốc nước nóng rửa miệng thì đã muộn rồi ! Tiếp đến người ta dọn thức tráng miệng: một khay Đào Vân Nam (Đào lông) da chín hồng với những lông tơ trắng muốt rất đẹp mắt và trước mặt mỗi người một đĩa xôi. Có bà nghĩ “trái cây dùng sau nên bốc xôi xôi trước, đến khi thấy mọi người lấy trái đào lăn vào đĩa xôi để dính hết lông tơ rồi cắn ăn... thì mặt mày đỏ như gấc chín, thiếu đường muốn độn thổ !”... Liên đó ông lại nhắc nghiệm khóa sinh: “Khi rót rượu hoặc nước trà thì tiếp ai trước?” – “Rót cho người lớn trước!” – “Phải tùy trường hợp

chứ: rượu thì đầu tiên rót cho người lớn nhất sau khi đã chiết một chút



trên cùng vào ly của mình tỏ ra để gạt bụi do nút chai rơi xuống; còn nước trà thì rót cho người trẻ trước, người già sau vì nước càng sau càng đậm đà”. Thế rồi

ông lại truy tiếp: “Vậy khi giới thiệu thì đề cập đến ai trước?”. Có anh bảo giới thiệu ông lớn trước, có kẻ thì nói giới thiệu người nhỏ trước...” – Cũng tùy trường hợp: – Giới thiệu cho nhau thì đề cập người nhỏ trước, vì ông lớn có quyền được biết rằng kẻ đang đứng với mình là ai; còn giới thiệu quan khách với cử tọa thì phải đề cập ông lớn nhất đầu tiên rồi đến chức tước nhỏ dần...”.

... thì ra, ngày xưa ở Tráng, ông đã được huấn luyện kỹ càng về giao tế như thế đấy !

Vậy Trưởng cần mời những người rành rỏi hướng dẫn cho Tráng sinh nghệ thuật trong giao tiếp hàng ngày từ việc kéo ghế cho các cô các bà khi ngồi vào bàn, cách cầm áo Manteau cho phái nữ xỏ tay... nên đi trước hay sau phụ nữ khi lên xuống cầu thang (nhất là khi họ mặc váy !)... Tráng sinh cần phải biết và thực hành chứ đừng cho rằng đó là lối “nịnh đầm” rồi e thẹn mà không làm ! Không làm cho đúng là què đấy !

Cũng phải chỉ cho họ cách dùng Uniphonekad, lối gọi điện thoại đường dài, lối xưng hô khi nghe máy, lợi ích khi sử dụng fax, điện tín...





Tráng sinh cũng phải làm quen với nếp sống thời thượng, vì vậy, dù Trưởng không thích hoặc không biết khiêu vũ cũng để họ tập cho nhau, hoặc tốt hơn là nhờ chuyên viên tập cho họ những điệu nhảy căn bản hầu khi đi dự các “party” khỏi bị lố ngớ như “Mán về thành”.

Khiêu vũ cũng là một nghệ thuật, tự nó không có gì là xấu; chỉ những ai có tư tưởng mờ ám, lợi dụng lúc nhảy để cọ xát da thịt hoặc vì đam mê gái nhảy mà la cà các vũ trường rồi bỏ cả công ăn việc làm, thiếu bổn phận đối với gia đình vợ con thì mới đáng chê trách mà thôi !

Tráng sinh cũng phải biết bơi lội để khi cần cứu nịch. Cũng nên khuyên họ đi học và thi bằng lái xe, tập chèo thuyền... Thời buổi bây giờ mà không biết những thứ ấy cũng là điều thiếu sót !



Vi tính và ngoại ngữ cũng là những lãnh vực mà Tráng sinh cần nắm vững.

Tráng Trưởng cũng nên mời Bác sĩ đến giảng về “Giáo dục giới tính” cho các Tráng sinh. Cũng có thể nhờ Bác sĩ hoặc giao cho một vài Tráng sinh nghiên cứu và trình bày cho Tráng đoàn về những vấn đề thời sự y tế như bệnh AIDS, bệnh viêm gan siêu vi... và các cách phòng chống; các tác hại của nghiện hút v.v...

Về việc mở mang kiến thức cho các đoàn sinh, ngoài cách thuyết trình, ngành Tráng đặc biệt có phương thức hội luận để các thành viên tìm hiểu, tham gia ý kiến... cuối cùng đưa ra một đáp số chung thỏa đáng với mọi người. Đây cũng là một dịp cho Tráng sinh tập ăn nói trước đám đông, lý luận sắc bén để chinh phục được người nghe. Muốn cho các cuộc hội luận có kết quả mỹ mãn, Hội đồng Đoàn nên chọn những đề tài liên hệ đến đời sống thực tế, tránh những đề tài triết lý và trừu tượng. Có thể mời nhân vật ngoài phong trào am hiểu hoặc chuyên môn về đề tài ấy thuyết trình. Trước ngày hội học nên gửi những câu hỏi cho Tráng sinh suy nghĩ trước.

Các cuộc hội luận nên thực hiện theo ba giai đoạn sau:

1. Thuyết trình (khoảng 30 phút).
2. Thảo luận theo những câu hỏi đặt trước (1 giờ).
3. Kết luận do Tráng Trưởng hoặc Thuyết trình viên.

Về phương diện rèn luyện cho Tráng sinh có óc tổ chức, biết thiết kế và quản trị chương trình, Tráng đoàn nên giao cho họ lập ĐỀ ÁN các công cuộc Giúp ích, tổ chức các buổi lễ của đơn vị và Liên đoàn.

Về các môn học cần thực hành thì theo phương pháp thành lập các XƯỞNG.



Bên cạnh việc mở mang kiến thức, Tráng đoàn cũng nên khuyên các Tráng sinh theo học một môn võ thuật, trước để rèn luyện thân thể, vừa bảo vệ mình vừa bênh vực được kẻ yếu và nhất là nuôi dưỡng tinh thần võ sĩ đạo, một đức tính căn bản của người Tráng sinh.

Bể học thật mênh mông, làm sao truyền đạt cho hết, ta nên khuyên Tráng sinh tự tìm hiểu thêm qua sách vở...

Thư viện của Tráng đoàn, ngoài các cuốn chuyên môn về Hướng Đạo, nên có đầy đủ loại “Sách học làm người”, Thuật xử thế, Đời danh nhân, các tác phẩm của BP như Đường thành công, Hãy vượt chướng ngại, Học ở trường đời..., Trai nước Nam làm gì của Hoàng Đạo Thúy... để Tráng sinh học về kinh nghiệm sống và mở mang kiến thức.

ĐOÀN QUÁN CỦA TRÁNG



“Thật lý tưởng, nhưng phải công nhận khó thực hiện là Tráng đoàn có một đoàn quán riêng. Kinh nghiệm cho thấy rằng, Tráng đoàn nào có Đoàn quán riêng có chiều hướng tiến bộ hơn các Tráng đoàn thường xuyên họp trong những căn hộ mượn tạm”.

Thật vậy, nhận xét của Gilwell rất đúng với thực tế đã xảy ra ở Việt Nam chúng ta.

Đành rằng, khác với ngành Thiếu, Tráng không luôn luôn họp ở Đoàn quán mà nên luân phiên ở nhà các Tráng sinh để gây tình thân ái và cho gia đình họ làm quen với nếp sinh hoạt của Hướng Đạo. Tuy vậy rất cần có Đoàn quán để họp Toán Lãnh đạo hoặc Hội đồng Đoàn vì có những chuyện riêng phải bàn mà người ngoài không nên biết.

Đoàn quán là tổ ấm của gia đình để cho những Tráng sinh lui tới tìm sinh khí và thắt chặt tình huynh đệ. Có gì thích bằng sáng sớm ghé ngang Đoàn quán nấu ấm nước sôi, pha bình trà nóng hoặc lọc filtre café, ngồi đàm đạo với nhau dăm ba câu chuyện trước khi đi học đi làm còn hơn là tốn tiền ngồi ở quán cóc bên đường một cách vô vị. Có gì ấm cúng bằng chiều chiều tạt vào Đoàn quán gặp nhau đánh vài ván cờ, đàn cho nhau nghe đôi ba bản nhạc, đọc các tin tức qua những tờ báo mà Tráng đoàn mua và luôn luôn để đầy

cho mọi người xem chung... Nếu có những sự lui tới Đoàn quán thường xuyên như vậy thì các thông báo hội họp, những tin tức vui buồn giữa các Tráng sinh đều được phổ biến kịp thời để cùng nhau chia sẻ, do đó tình huynh đệ lại càng thắm thiết hơn.

Quý hóa hơn nữa, nếu “những Tráng sinh sống nơi điều kiện chật hẹp và phức tạp về nhiều phương diện, cần chỗ trú thích hợp cho việc học, để nghỉ ngơi và theo đuổi một sở thích nào đó thì Đoàn quán là địa điểm lý tưởng cho các bạn ấy”. Chính điều này đã lôi kéo nhiều Tráng sinh đến với Minh Trí khi còn dùng Y Vi làm Đoàn quán.

Lợi ích có một Đoàn quán riêng thật là hiển nhiên không ai chối cãi, nhưng việc thực hiện nó rất khó trong thời buổi đất hiếm người đông này.

Với những vùng ngoại ô của đô thị, các vùng ven biển, hoặc ở cao nguyên thì việc kiếm một khoảnh đất trống hoặc mượn góc vườn của gia đình Tráng sinh nào đó để xây dựng Đoàn quán bằng cây rừng hoặc tranh tre thì cũng dễ; nhưng ngay trong thành phố sầm uất Tráng Trưởng phải khéo giao thiệp để mượn một góc vườn chùa hay giáo xứ nào đó thì họa may mới có thể thực hiện được.

Đoàn quán chẳng cần rộng lớn, giản dị, không lòe loẹt nhưng đầy đủ tiện nghi về vệ sinh, có một bếp lò, thư viện. Trang trí Đoàn quán là trách nhiệm và niềm vui của tất cả Tráng sinh vì đó là tổ ấm của họ.



LỬA DẠM ĐƯỜNG



Từ lúc còn là Sói con, tôi vô cùng thích thú mỗi khi được tham dự “Hội Hoa Đỏ”. Qua các cuộc lửa trại của Thiếu hoặc chung cho các ngành, tôi tìm được những giây phút vui cười hồn nhiên, học hỏi thêm ít nhiều về kịch nghệ và diễn xuất. Dự những “Lửa tĩnh tâm” tôi thấy tinh thần hướng thượng nhưng không khí có vẻ thâm trầm... Nhưng đến khi làm quen với “Lửa Dặm Đường” của ngành Tráng thì tâm hồn tôi thấy lâng lâng khó tả...

Lửa dặm đường có một sắc thái riêng biệt vì Tráng sinh không vui nhộn và hời hợt như tuổi Thiếu cũng không phải

là những “ông cụ non” nói chuyện “lý sự cùn”. Tráng sinh nhìn thẳng vào thực tế và hướng về tương lai... Những mẫu chuyện của họ đều liên quan đến cuộc sống đời thường, không quá mơ ước viễn vông nhưng cũng không hẫng bi quan rồi nhụt chí khí.

Tôi thích Lửa dậm đường hơn cả vì có thể tìm thấy ở đây một số kinh nghiệm sống, nhất là tình huynh đệ thấm thiết.

“Tráng sinh trở về nguồn, Lửa Dậm Đường là hình thức sinh hoạt ban đêm của dân du mục, của những kẻ lữ hành... cùng chung một lối đường.

“Tráng sinh không còn hiếu động như Thiếu và Kha sinh, họ thường đi Trại từng Toán nhỏ hoặc từng nhóm 2, 3 người... Sau bữa cơm chiều, họ họp quanh đống lửa để sưởi ấm: kẻ đứng người ngồi, kẻ nằm ngửa ngắm sao trời, người dựa lưng vào gốc cây hay tảng đá lắng nghe gió ngàn reo vi vu... Họ kể cho nhau nghe những mẫu chuyện tâm tình, người thì ngâm bài thơ vừa sáng tác, kẻ hứng chí thì thổi sáo đệm theo, kẻ thì hát bài dân ca của xứ mình, người thì góp vui với điệu múa... rồi họ bàn tính chuyện ngày mai, nghĩ đến tương lai”.

(Sư Tử Đầm Đường –

HĐ, một phương pháp giáo dục)

“Như những lữ khách sau những ngày dài rong ruổi, tạm dừng chân nghỉ ngơi khi đêm về, đốt thêm ánh lửa để tìm hơi ấm, ngăn ngừa thú dữ và xua bớt bóng tối, Tráng sinh (những người bạn cùng đi trên đường) ngồi quây quần bên lửa dậm đường để hàn huyên tâm sự, trao đổi những kinh nghiệm sống, những mẫu chuyện đời hoặc cùng nhau nhìn lại đoạn đường đã đi qua hầu rút tỉa kinh nghiệm... sau một ngày cùng làm việc,

cùng sống với nhau... Đây là một trong những thời gian thuận tiện nhất để Tráng sinh thông cảm và thân thiết nhau hơn, cùng học hỏi lẫn nhau một cách hữu hiệu...”

(Nguyễn Văn Thuật: Gửi bạn Tráng Sinh)

❑ KHUNG CẢNH

Không đòi hỏi phải có một nơi rộng và bằng phẳng đủ chỗ cho các đoàn sinh lẫn khán giả như trong cuộc lửa trại thông thường; cũng không bắt buộc phải tránh xa những nơi cần yên tĩnh như dưỡng đường, tu viện, chùa chiền; cũng không cần phải có đồng lửa cao chất ngất...

Bởi nhân số không đông, với nội dung không quá nhộn, cuộc vui chỉ dành cho nội bộ... nên Lửa Dặm Đường có thể tổ chức ở bất cứ đâu:

- Quanh bếp lửa nấu cơm chiều còn sót lại than hồng, bỏ thêm vài thanh củi cho cháy sáng, anh em quây quần sum họp bên ấm trà hoặc những filtre café bốc khói, chia nhau những củ khoai nướng và nói chuyện tâm tình.
- Ngồi dưới tàn cây cổ thụ hoặc trong hang núi để tránh sương đêm, với những thanh củi cháy bập bùng cho thêm sinh khí.
- Tựa lưng thoải mái trên những ghế dựa dành cho du khách, xếp vòng quanh trên bãi biển với một ngọn đèn bão cũng đủ cho anh em sinh hoạt Lửa Dặm Đường.
- Những đêm mưa dầm, xúm xít bên nhau dưới vòm cổng Tam quan của một cổ tự, trong mái hiên của đình làng, hay ở tiền đường nơi bậc cấp của nhà thờ... chỉ một cây đèn bão hoặc lon sữa bò đựng dầu hỏa với miếng giẻ để thấp sáng... cũng thành một Lửa Dặm Đường của Tráng sinh.

- Dù ở trong Đoàn quán hay túp lều hoang của thợ rừng, với một vài ngọn nến leo lét, ta cũng có thể tạo nên một buổi Lửa Dặm Đường, vẫn đạt được kết quả mong muốn... nếu ta biết xoáy đúng vào nội dung sinh hoạt.

Tráng sinh “linh động” và thích nghi như thế đấy vì đời là một cuộc chơi và bất kỳ môi trường nào cũng có thể là sân chơi.

❑ NỘI DUNG

Nội dung của Lửa Dặm Đường ít gò bó, không bắt buộc mọi người phải có tiết mục tham gia, cũng chẳng đòi hỏi đăng ký trước để sắp xếp chương trình.

Bắt đầu không có bài ca “Gọi Lửa”, cũng chẳng cần “Nhảy Lửa” như các ngành khác thường làm. Vài người đến trước, hát những bài đồng ca để báo hiệu cuộc vui bắt đầu.

Không cần nghi thức rườm rà, Tráng Trưởng hay Toán Trưởng hoặc người tổ chức có thể nói vài lời theo kiểu “câu chuyện tinh thần” hay “hé mở mục tiêu” cần hướng tới... Sau đó mọi người tham gia theo lối tùy hứng. Chương trình diễn tiến tự nhiên do sự đóng góp của các thành viên với những tiết mục không cần thứ tự trước sau, gồm:

- Rút tĩa kinh nghiệm sinh hoạt trong ngày.
- Kể chuyện tâm tình.
- Ngâm bài thơ yêu thích hoặc tự mình mới sáng tác.
- Trình diễn một điệu múa của dân da đỏ hay của người gypsy...
- Hát khúc tình ca hoặc bắt nhịp cho bài hát cộng đồng có ý nghĩa...
- Một góp ý.
- Bàn về công tác giúp ích sắp tới...

- Độc tấu Harmonica hay Guitar một khúc nhạc cổ điển...
-

Chương trình không cần tiếp nối dồn dập như trong một cuộc lửa trại, nhưng cũng không nên để những “khoảng trống chết” quá kéo dài.

Đôi khi Lửa Dặm Đường cho phép có những giây phút thình lạng để suy gẫm một ý tưởng cao siêu, hoặc chuyển tay nhau ca café hay một điệu thuốc để cùng chia xẻ... thể hiện tình huynh đệ đậm đà.

Lửa Dặm Đường kết thúc bằng bài hát “Trời đêm dần tàn” hay “Chung một đường lên” rồi mọi người lặng lẽ về lều riêng sau khi cầu nguyện theo tín ngưỡng của mình.

❑ TỔ CHỨC

Khi Tráng đoàn đã quen với sinh hoạt Lửa Dặm Đường thì không cần tổ chức gì rườm rà, không có quản trò, chẳng cử quản lửa. Mỗi người đến dự trại với vài que củi để góp vào lửa vui. Khi thấy lửa bớt sáng thì người ngồi gần tự động chêm thêm củi.

Tuy nhiên, trong những ngày đầu thành lập, các đoàn sinh còn bỡ ngỡ với lối sinh hoạt đặc biệt này của ngành Tráng, Tráng Trưởng hay Toán Trưởng phải khéo léo gợi ý để mọi người tự động tham gia, đôi khi phải mời từng người đóng góp, có lúc cần tìm cách ghìm bớt sự hăng say quá trớn trong phát biểu ý kiến hay phê bình để khỏi gây ra không khí căng thẳng mất đoàn kết... Người phụ trách văn nghệ của Tráng đoàn phải biết bắt những bài ca đúng lúc và thích hợp với diễn tiến câu chuyện... Nếu có thể đệm sáo cho những bài thơ, đệm đàn cho những điệu múa, hoặc thổi Harmonica bài “Anh em chúng ta chung một đường lên...”

hay bài “... không phải là lúc ta ngồi mà đặt vấn đề...” khi nghe anh em bàn cãi gay gắt để rồi chuyển tiết mục thì sẽ giúp rất nhiều cho sự thành công của Lửa Dặm Đường.

*

* *

Lửa Dặm Đường không chỉ là cơ hội vui chơi giải trí trong lúc đêm về, mà đó còn là một phương tiện đặc thù của ngành Tráng để rèn luyện cho Tráng sinh về mọi mặt: văn nghệ, cách ăn nói, nhận định về cuộc đời, học hỏi kinh nghiệm sống và nhất là phát triển tình huynh đệ HĐ.



Nếu biết sử dụng đúng mức Lửa Dặm Đường, ta sẽ đem lại sinh khí cho Tráng đoàn vì qua sinh hoạt, mọi bất đồng đều hóa giải, sự thông cảm được tăng tiến, tình thân yêu thêm đậm đà.

LỄ TINH THẦN HƯỚNG ĐẠO

SCOUTS OWN



Trong mục này tôi không có ý đề cập đến các “Lễ cầu nguyện” của Công giáo, Tin lành hay Phật giáo..., cũng không phải là “Giờ tinh thần” dành cho các Hướng Đạo Sinh ngoài các tôn giáo kể trên, thường tổ chức trong những buổi sáng ở trại mà chúng ta đã nhiều lần tham dự như trước kia.

Ở đây, tôi muốn nói đến hình thức “Lễ Tinh Thần Hướng Đạo”, tổ chức chung cho tất cả Hướng Đạo sinh đủ mọi tôn giáo tham dự, để họ nhận thức được “Chân – Thiện – Mỹ” của hầu hết các tôn giáo, vì đạo nào cũng khuyên tín đồ làm lành.

“Hướng Đạo không riêng cho một tôn giáo nào mà phải là liên tôn. Nó là liên tôn vì các giá trị căn bản của Hướng Đạo đều được chấp nhận bởi hầu hết các tôn giáo hoặc giáo phái. Phong trào Hướng Đạo không xem mình như là một tổ chức tôn giáo, cũng không chủ trương giảng dạy một hình thức tôn giáo. Hướng đạo cố gắng xúc tiến ý thức phát triển tín ngưỡng tâm linh trong tất cả các thành viên...”

(Thủ bản Dự Bị Bằng Rừng Tráng Canada, 1993)

“Nực cười là vấn đề tôn giáo lại là mối tranh chấp và chiến đấu nhau dữ dội ở trên đời.

“Chẳng những nực cười mà còn lỗ bịch nữa nhưng lại là sự thực, vì hễ người ta càng tin tưởng vào tôn giáo của mình, hình như người ta càng tỏ ra hẹp hòi đối với tôn giáo khác.

“Chúng ta quên rằng chúng ta đều là con chung của một cha và chúng ta cố gắng thực hiện ý chí của Người bằng cách này hay cách khác.

“Song le có một điều tôi tin chắc là: Thượng đế không có tinh thần hẹp hòi như ta tưởng, mà là một tinh thần bác ái bao la không quan tâm đến những khác biệt nhỏ mọn về hình thức tín ngưỡng hay về danh từ, và giáng phúc cho bất cứ ai thật tâm phụng sự Ngài theo chân lý của họ”.

(BiPi – Đường Thành Công)

Cái nôi của Hướng Đạo là nước Anh nơi mà sự tranh chấp tôn giáo khốc liệt và đẫm máu nhất. Trái lại, Hướng Đạo thì quan niệm về tôn giáo rất rộng rãi và mong muốn mọi người đều chung sống hòa bình, không phân biệt “Đạo tôi”, “Đạo anh” để đi đến cạnh tranh và chia rẽ. Vì vậy, tuy vẫn tôn trọng và khuyến khích mỗi Hướng Đạo sinh làm đầy đủ bốn phận đối với tôn giáo của mình; nhưng trong các kỳ trại, các khóa huấn luyện đều có tổ chức những buổi lễ tinh thần đặc biệt của Hướng Đạo dành cho tất cả thành viên đủ mọi tôn giáo. Các buổi “Lễ Tinh Thần” này ban đầu tổ chức cho ngành Tráng vì gồm những người trưởng thành và có đầu óc khoáng đạt hơn và trong các khóa huấn luyện Trưởng, về sau đôi lúc tổ chức chung cho cả Liên Đoàn.

Trong các thủ bản Huấn luyện của Gilwell, gọi các buổi “Lễ Tinh Thần” này là Scouts' Own. Tuy ban đầu dành riêng

cho ngành Tráng, nhưng Trại Trưởng Gilwell bảo : “... gọi là Scouts' Own, chứ không gọi là Rovers' Own vì tôi tin rằng đây là dịp chúng ta làm quen với sự hiệp nhất của phong trào mà chúng ta hãnh diện được gọi là Hướng Đạo”.

(Thurmann – Thủ bản Dự Bị Bằng Rừng Tráng, 1965)

Tuy đã có tổ chức “Scouts' Own” cho toàn trại, nhưng Ban Huấn luyện còn nhắc nhở: “Chương trình trại phải dự liệu thời gian để các khóa sinh tham dự Lễ tôn giáo mà họ đã chọn: “Chẳng những phải dự liệu thời giờ mà còn phải khuyến khích bằng sự cung cấp phương tiện chuyển vận, bữa ăn sáng đặc biệt cho những người đi dự Thường Lễ hoặc Lễ Ban Thánh Thể, hoặc có sự chiếu cố đặc biệt cho những người bắt buộc phải vắng mặt tại một khóa giảng nếu đây là trường hợp bất khả kháng”.

(Thủ bản Dự Bị BR Tráng, Canada 1993)

Những buổi lễ Scouts' Own này đã quen thuộc đối với Tráng sinh và Huynh Trưởng các nước khác trên 30 năm rồi, nhưng chúng ta chỉ mới được làm quen qua các khóa Dự Bị Bằng Rừng Tráng trong vòng 5 năm trở lại, vì vậy một số lớn cựu Trưởng và Tráng sinh chưa được biết sinh hoạt đặc biệt này của Hướng Đạo đã phổ cập trên thế giới, nên mới công kích cho rằng “Vẽ thêm chuyện !”

- Lễ Scouts' Own được tổ chức ít ra là một lần trong kỳ trại, nếu càng nhiều hơn càng tốt.
- Nội dung phần tâm linh trong bất cứ trại nào cũng được sự chú ý của chính Khóa trưởng hoặc đơn vị trưởng, các vị này phải biết chắc tín ngưỡng, tôn giáo nào sẽ được tiêu biểu trong số Trại sinh và Huynh trưởng. “Lễ Tinh Thần” phải do Ban Huynh Trưởng đích thân tổ chức với

sự cộng tác của vài thành viên có uy tín nhất thuộc mỗi giáo phái, làm thế nào cho nội dung được súc tích và thích hợp với thời gian lễ (bài giảng hoặc trích đoạn kinh cho phù hợp với dịp Phục sinh, Noel..., Phật đản, Vu Lan, Thích Ca thành đạo...).

- Khung cảnh: tốt hơn là nên tổ chức ở ngoài thiên nhiên, cũng có thể ở Đoàn quán hay trong giảng đường, ở sân chùa, sân nhà thờ... đều được cả. Chúng ta phải có tinh thần “phá chấp”, không nên câu nệ vì chính Scouts' Own tự nó đã mang tính chất hòa đồng rồi !
- Thành phần tham dự: khuyến khích tất cả mọi người tham dự. Tuy nhiên cần cho các Trại sinh rõ rằng cuộc “Lễ Tinh Thần” này không có tính cách bắt buộc và cũng không thể thay thế cho những “Lễ Tôn Giáo”.
- Thời gian: Không nên kéo dài quá, thường trong vòng 30-45 phút.
- Trang bị: Nếu có đàn Organ hoặc Accordéon để đệm nhạc cho những bài Thánh ca thì lại càng hay.
- Điều hành: Chủ lễ không nhất thiết phải là Trại Trưởng. Nếu có được các Tuyên úy và Cố vấn Giáo hạnh thì càng tốt, nếu không thì chọn những người đã từng giúp lễ để bắt nhịp Thánh Ca hoặc đọc các trích đoạn kinh theo thứ tự chương trình đã thỏa thuận trước của Ban Huynh Trưởng.

Chương trình không nhất thiết luôn luôn rập khuôn theo một mẫu có sẵn, nếu người tổ chức có những sáng kiến để phối hợp thế nào cho đầy đủ và súc tích, mỗi ngày một mới lạ cho Trại sinh cảm nhận được “Chân – Thiện – Mỹ” của các tôn giáo thì là thành công.

Thông thường một buổi “Lễ Tinh Thần” gồm có:

- Đến giờ qui định, mọi người tề tựu đông đủ, xếp hàng thứ tự xong, bắt đầu bằng vài phút tĩnh lặng (như thể mặc niệm) để tạo không khí trang nghiêm cần thiết cho buổi lễ.
- Hát bài “Chung một đường lên” (Nguồn thật).
- Đọc một đoạn thánh kinh.
- Cầu nguyện theo nghi lễ Công giáo.
- Một người đọc chậm và rõ ràng Luật và Lời Hứa HĐ.
- Hát một bài Thánh Ca.
- Đọc một đoạn kinh Phật Giáo hoặc kể một mẩu chuyện Đạo có ý nghĩa với sự giáo dục Hướng Đạo.
- Đọc kinh sám hối.
- Hát bài “Trầm hương đốt”.
- Nói ngắn gọn về “Đạo làm người” (thuật xử thế) theo quan niệm của Đạo Khổng, hay một mẩu chuyện về Thiên học có ý nghĩa, hay gương của Thánh George.
- Hát một bài Thánh ca.
-



Vì đã có “Lễ Cầu Nguyện” riêng cho mỗi tôn giáo, nên không cần phải có đầy đủ nghi thức tôn giáo trong lễ Scouts' Own. Chỉ nên đọc một trích đoạn kinh hoặc hát những bài Đạo ca, Thánh ca có ý nghĩa hướng thượng mà bất kỳ tín đồ tôn giáo nào cũng tán thưởng được.

Chẳng hạn bài Sám Hối với câu: “Thề tránh điều dữ, nguyện làm việc lành...” thì Hướng Đạo sinh đều noi theo không phân biệt tôn giáo nào.

Riêng tôi, đã từng là Huynh Trưởng Gia đình Phật tử trong thời gian Hướng Đạo chưa tái sinh hoạt, vẫn thấy tâm đắc với những câu đầy ý nghĩa trong bài “Kinh Hòa Bình” :

... “đem yêu thương vào nơi oán thù,
đem thứ tha vào nơi lạng nhục,
đem an hòa vào nơi tranh chấp,
đem chân lý vào chốn lỗi lầm.
Để con đem tin kính vào nơi nghi nan,
Chiếu trông cậy vào nơi thất vọng,
Để con dọi ánh sáng vào nơi tối tăm,
đem an ủi vào chốn u sầu.
Lạy Chúa, xin hãy dạy con :
Tìm an ủi người hơn được người ủi an,
Tìm hiểu biết người hơn được người hiểu biết,
Tìm yêu mến người hơn được người mến yêu,
Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ,
Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân,
Vì chính khi hiến dâng là khi được nhận lãnh...

... ..”

Những lời răn dạy nêu trên đúng là chân lý, nếu thay câu “Lạy Chúa Từ Nhân” bằng một vị giáo chủ nào khác như đấng Ala, Phật Thích Ca... cũng đều thích hợp cả vì đạo nào mà chẳng khuyên người làm lành, do đó, tín đồ của bất kỳ tôn giáo nào cũng thấy rung động với những lời hay ý đẹp thật tuyệt vời như trên đây, dù buổi lễ chấm dứt rồi mà mọi người vẫn còn suy gẫm để tu luyện bản thân.

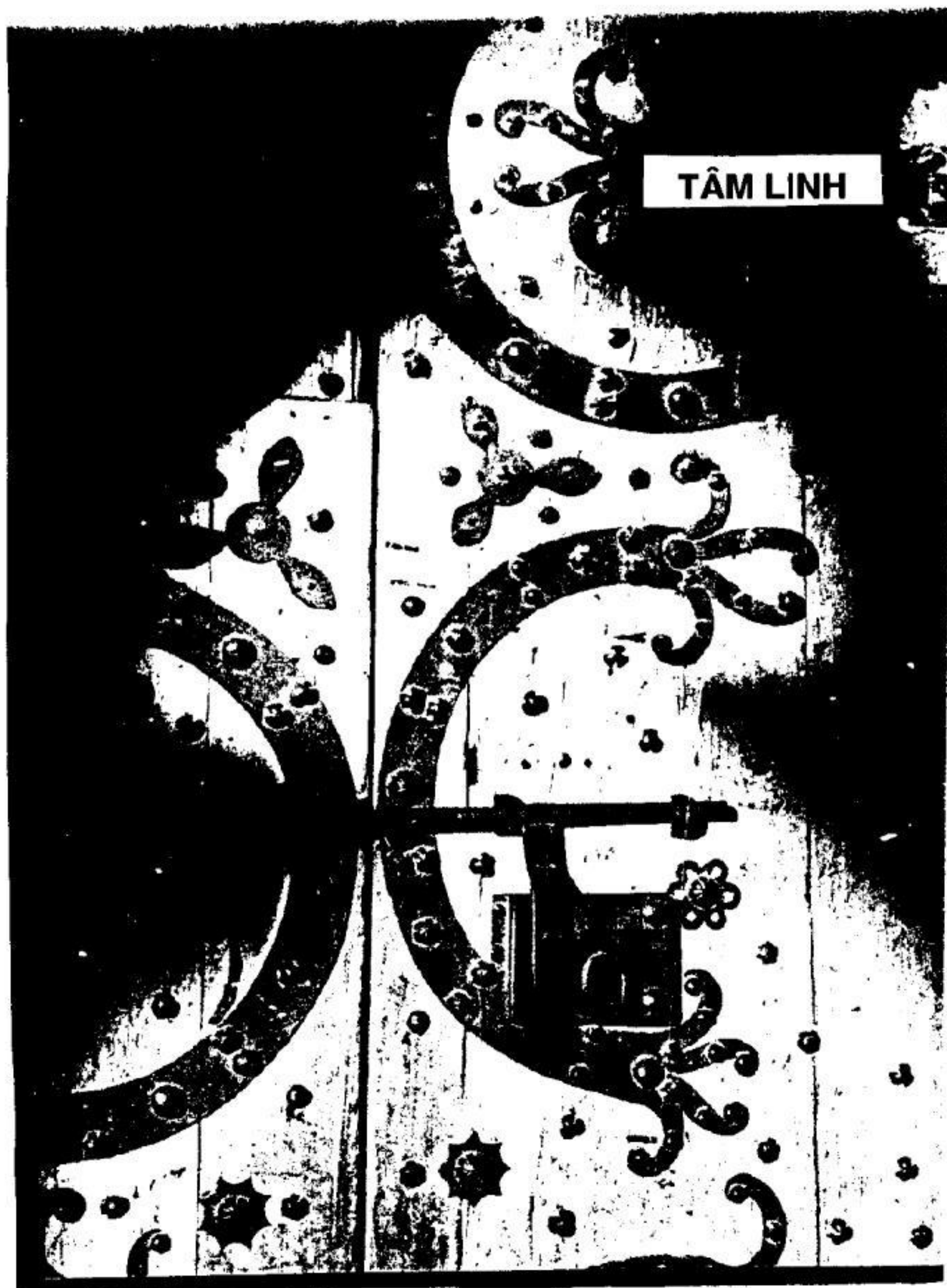
*

* *

Buổi “Lễ Tinh Thần của Hướng Đạo” này ban đầu thử nghiệm với ngành Tráng ở nước Anh, sau đó phổ cập cả thế giới, nhưng đến nay tôi thấy đem áp dụng cho Hướng Đạo Việt Nam rất hay, nhất là đối với ngành Tráng. Vì với tình trạng hiện giờ cũng như sau này, việc tái lập Hướng Đạo riêng biệt từng tôn giáo rất khó được chấp nhận, vả lại số Tuyên úy hoặc Cố vấn Giáo hạnh vẫn có thể tiến hành được, mục đích là để nhắc nhở Hướng Đạo sinh làm bốn phận đối với tôn giáo mình nhưng vẫn sống hòa hợp với các bạn khác tín ngưỡng.

Song song với việc ấy, Trưởng phải luôn nhớ dành thời giờ cho đoàn sinh dự các lễ cần thiết riêng của tôn giáo họ, đặc biệt là Công giáo và Tin lành, còn các đạo khác và Phật giáo thì không nhất thiết phải có lễ riêng ở trại vì trong cuộc sống đời thường họ đâu cần phải làm lễ hằng ngày ngoại trừ Rằm, mồng một (cũng có một số tín đồ không đến chùa vì tôn giáo họ không bắt buộc) hoặc các ngày Vía Phật. Nếu vì thấy Công giáo và Tin lành có lễ riêng rồi gượng ép phải tổ chức cầu kinh cho Hướng Đạo sinh Phật giáo hay các

đạo khác không nhằm vào những dịp quy định của tôn giáo họ thì ta mắc phải sai lầm “bảo hoàng hơn Vua” và vô tình trở thành một sự cạnh tranh không đáng có. Thà để thời gian đó cho họ cầu nguyện hay nghỉ ngơi còn hợp lý hơn.



LỜI HAY Ý ĐẸP

- Cách thành công tốt nhất ở đời là tự làm lấy điều mà anh khuyên bảo kẻ khác.

(Vô danh)

- Điều quan hệ trong đời không phải do vị trí hiện tại của chúng ta, mà do phương hướng của ta đang đi.

(Holmes)

- Người sung sướng là kẻ giàu, nhưng chưa chắc kẻ giàu hẳn sung sướng.

(Tục ngữ Sri-lan-ca)

- Hãy mang lấy gánh nặng của anh.

(Tục ngữ Gia Nã Đại)

- Ăn ở thế nào cho khi anh chết mọi người đều tiếc, cả đến người cho thuê đồ đám ma nữa.

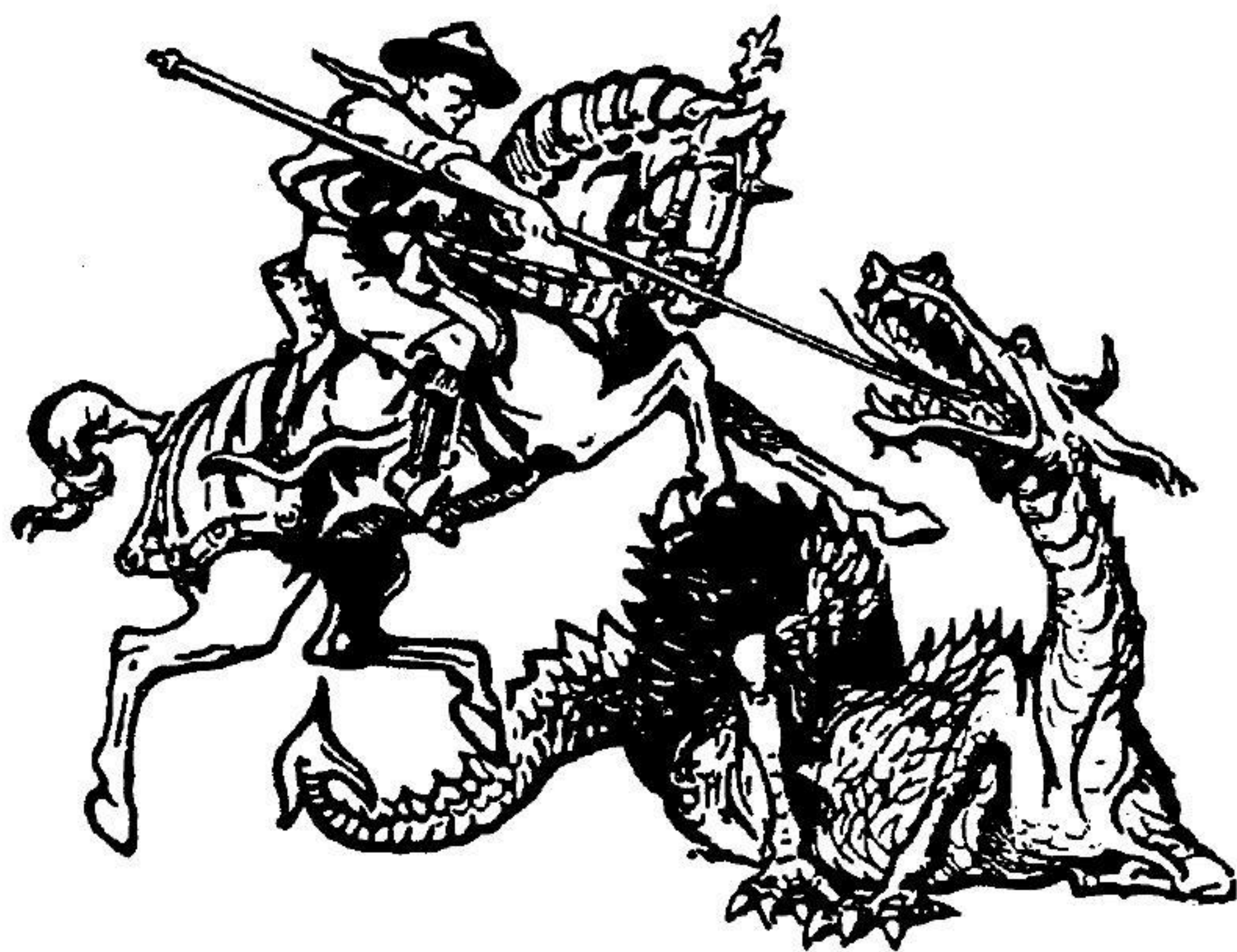
(Mark Twain)

- Tự trọng, tự hiểu mình, tự chủ, ba điều ấy đủ đưa người đến chỗ quyền năng tối cao.

(Tennyson)

Do BiPi sưu tầm

(Trích trong Đường Thành Công)



PHỤ LỤC

CÁC VẤN ĐỀ NGÀNH TRẮNG

TRÁNG SINH

LÀ NGƯỜI NƯỚC VIỆT ĐANG CHỜ

Từ ngày tiếp xúc với kỹ thuật Âu châu, vì sao chỉ một mình Nhật Bản cùng một văn hóa với Trung Hoa, Việt Nam, lại tiến bộ được trong trật tự? Không phải vì Việt Nam thiếu anh hùng, nhưng con cháu các vị ấy đều bạc nhược. Chúng ta thiếu một giai cấp hiệp sĩ hay võ sĩ đạo, thiếu một truyền thống khí tiết, một đoàn thể thanh bần đem tánh mạng phục vụ người nghèo yếu.

Người Việt Nam thông minh nhưng đã mấy thế kỷ rồi không có trường huấn luyện khí tiết và danh dự.

Tôi hằng ước mong Tráng sinh sẽ là giai cấp hiệp sĩ hiện đại.

(Trích trong bài “Giới thiệu quy chế ngành Tráng của anh Gà hùng biện nhằm Hội nghị Trưởng toàn quốc 1965”)

TIẾNG GỌI LÊN ĐƯỜNG

Trong những ngày đen tối dưới sự thống trị bạo tàn của thực dân Pháp, một thanh niên Việt Nam phấn nộ đứng lên tuyên bố : “Cờ độc lập phải nhuộm bằng máu, hoa tự do phải tưới bằng máu... không thành công cũng thành nhân”. Người thanh niên đó đã lên đường để bảo vệ Tổ quốc. Tên anh là Nguyễn Thái Học.

Ngày 21 tháng 05 năm Canh Ngọ (17/06/1930 Dương lịch), anh cùng 12 đồng chí lên máy chém. Khi tới phiên mình, Nguyễn Thái Học đồng dục hô lớn câu yêu thương ấp ủ một đời: “Việt Nam muôn năm!”. Tiếng anh chưa dứt thì lưỡi dao rơi xuống.

Cái chết của Học và các đồng chí làm sục sôi giòng máu hào hùng của toàn dân Việt. Họ lớp lớp lên đường giành lại nền tự do cho Tổ quốc. Học chết đi nhưng hàng ngàn thanh niên quyết chí theo gương anh. Học chết đi nhưng lý tưởng của anh là ngọn đuốc soi đường sáng rực trời Nam.

Từ đó, Yên Bái chan hòa hồn thiêng sông núi. Nơi đây là hoa thơm của lịch sử, là Thánh địa của người tận hiến cho quê hương.

Hơn sáu năm sau ngày Học mất, một người Pháp được cử sang Việt Nam, anh khác hẳn với đoàn người viễn chinh đồng chủng. Anh đến quê hương của liệt sĩ Nguyễn Thái Học thực hiện một công cuộc Hướng Đạo. Tên anh là Raymond Schlemmer, Thiên Nga vùng Nam Thập. Anh là Trại Trưởng trong những năm 1937–1941. Người Trưởng khả kính này đã thẳng thắn nhấn nhủ Tráng sinh của nước bị trị bằng những

lời bất hủ: “Việc làm hàng đầu của Quý Anh là nền độc lập của Tổ Quốc...”.

Dù năm tháng qua đi với muôn ngàn thay đổi, những người Tráng sinh Việt Nam vẫn Lên đường để thực hiện giấc mơ của mình. Con đường của liệt sĩ Nguyễn Thái Học đi qua và Trưởng Raymond Schlemmer đã vạch còn đẹp huy hoàng và đầy quyến rũ nhưng muốn cho đất nước hùng cường, Tổ quốc Việt Nam còn đón nhận những người bước đi trên những ngã đường khác, có những khả năng khác.

Người Tráng sinh được huấn luyện để biết thắng tiến bản thân và phục vụ tha nhân. Họ được sửa soạn để có tâm hồn mở rộng, được hướng dẫn để tìm thấy hạnh phúc trong hiến dâng.

Người Tráng sinh Lên đường để bảo vệ tự do, công lý và hòa bình...

Người Tráng sinh Lên đường vì giữa hận thù cần lòng yêu thương, nơi khó nghèo cần người chia sẻ, chốn sợ hãi cần kẻ che chở, giữa gian dối cần đời trong sạch...

Người Tráng sinh Lên đường mang tinh thần Việt Đạo để phục vụ Con Người...

Giờ linh thiêng đã điểm. Chúng ta hãy cùng nhau tham dự một buổi lễ Lên Đường của ngành Tráng Việt Nam.

(1) *“Tân Tráng Sinh bước đến trước Tráng Trưởng, chào và thưa : “Thưa Anh, tôi muốn Lên Đường”.*

Tráng Trưởng: “Anh muốn đi, nhưng anh có biết Đường hiểm trở thế nào không? Anh có hiểu rằng Lên Đường, tức là ra khỏi nhà, ra khỏi cái vị kỷ của bản thân anh, phải biết

từ biệt cái an nhàn, để tìm một cuộc đời khó khăn và cực nhọc, không?”

Tân Tráng Sinh: “Thưa, tôi biết”.

Tráng Trưởng: “Lên Đường, tức là bước tới. Vậy anh có quyết chí làm cho đời anh phải là một sự tiến triển không ngừng, về mặt tự chủ, tính khí, ngay thẳng, tận tâm, liêm khiết, và phải làm sao cho trong mọi việc ngày nay hơn ngày hôm qua, và ngày mai sẽ hơn ngày hôm nay không?”

Tân Tráng Sinh: “Thưa, tôi quyết”.

Tráng Trưởng: “Anh có biết rằng Lên Đường, chính là hy sinh chính mình cho kẻ khác không? và anh có luôn luôn sẽ sẵn sàng để giúp ích không?”

Tân Tráng sinh: “Thưa có”.

Tráng Trưởng: “Vậy, ai đứng làm Bảo huynh cho anh...”.

Bảo huynh bước tới, đặt tay lên vai Tân Tráng sinh mà nói: “Thưa, tôi là...”.

Tráng Trưởng hỏi cả đoàn: “Anh em Tráng sinh, các anh có nhận anh... làm Bạn Đường với chúng ta không?”

Tráng đoàn đồng thanh hô: “Thưa có”.

Tráng Trưởng: “Vậy anh hãy nhận lấy huy hiệu này của Tráng sinh Lên Đường. Tráng sinh Lên Đường mang theo ba sắc”.

(Tráng Trưởng lấy hai tua vàng do em Sói trao): “Vàng này là màu của Sói con, màu của nắng ấm, của hoa tươi để nhắc nhở anh bao giờ cũng giữ tâm hồn trong trắng của con trẻ, và làm rạng tỏ vui tươi chung quanh anh”.

*(Tráng Trưởng lấy hai tua lục do em Thiếu sinh trao):
“Lục này là sắc của cây cỏ, để nhắc rằng thiên nhiên là
khung cảnh đời sống của anh và sẽ phải trở về thiên nhiên
để lấy lại gân sức”.*

*(Tráng Trưởng lấy hai tua đỏ do anh Tráng sinh trao):
“Đỏ này là sắc của máu, để nhắc nhở rằng kỷ cương của
Tráng Sinh lấy tinh thần hy sinh làm căn bản, và nếu cần
anh phải hy sinh đời anh để giúp đồng loại... Tua vai ba
màu sẽ nhắc anh phải sống đời sống Hướng Đạo một cách
toàn diện”.*

*Tráng Trưởng nói xong móc các tua vào vai trái của Tân
Tráng sinh. Người Bảo huynh đến trao gậy cho Tân Tráng
sinh mà nói: “Anh hãy cầm lấy gậy nặng này, tượng trưng
cho đời người có hai nẻo đường Thiện và Ác, anh phải chọn
lấy mà đi. Mong rằng anh sẽ tuôn tuôn chọn theo đường
Thiện. Trước mặt anh em đây, anh hãy nhắc lại Lời Hứa,
mà trước kia anh đã tuyên, khi anh bước chân vào gia đình
Hướng Đạo để tỏ rằng anh vẫn ghi lời ấy vào tâm khảm”.*

*Tất cả đứng im chào trong khi Tân Tráng sinh chào và
nhắc lại Lời Hứa Hướng Đạo.*

Sau đó, Tráng đoàn dang tay mở lối đi.”

Hỡi người Tráng sinh Việt Nam, Đường đã mở !
Tổ Quốc đang cần Anh Chị và Nhân Loại cũng đang đợi chờ
Anh Chị.

Nhóm Dân Thân
NGUYỄN XUÂN HOÀNG QUÂN
(Trích trong Giúp ích 2)

(1) Viết theo cuốn Nghi thức Hướng Đạo.

NGÀNH TRẮNG

Để công cuộc giáo dục đạt được kết quả tốt, Huân tước Baden Powell chia Hướng Đạo ra ba ngành theo ba lứa tuổi: Ấu niên, Thiếu niên và Thanh niên, mỗi ngành được ông đặt cho một cái tên riêng: ngành Sói con (Wolf cub) tức Hướng Đạo Ấu sinh, ngành Thám sinh (Scout) tức Hướng Đạo Thiếu sinh và ngành Lữ Hành (Rover) tức Hướng Đạo Thanh sinh. Như vậy ngành thứ ba dành cho các thanh niên tức là lứa tuổi từ 17/18 đến 23/24, lớp người trẻ đang sửa soạn bước vào đời, đang chuẩn bị để gánh vác trách nhiệm gia đình, nghề nghiệp và xã hội. Mục đích của ngành này là giúp người thanh niên kiện toàn nhân cách, phát triển khả năng, tôi luyện bản lĩnh, hun đúc ý thức và ý chí phục vụ tha nhân và xã hội đồng thời xây dựng một cộng đồng huynh đệ cho nhân loại mà khởi điểm là cộng đồng huynh đệ của phong trào Hướng Đạo. Ngành thứ ba không còn mang nặng tính chất giáo dục thuần túy như hai ngành Ấu và Thiếu – trái lại nó chú trọng đến việc hướng dẫn và huấn luyện thanh niên có đủ điều kiện đạt tới những mục đích trên. Baden Powell xác định đặc tính của ngành Hướng Đạo Thanh sinh là: “Cộng đồng Huynh đệ để sống ngoài trời và Phục vụ”.

Khởi phát từ Anh quốc trong hai năm 1917–1918, ngành thứ ba của phong trào Hướng Đạo đã bành trướng đến các quốc gia Âu châu với nhiều biến thể đáng kể : mỗi nước thiết lập ngành này theo quan niệm riêng biệt của mình. Chẳng hạn khối các quốc gia nói tiếng Pháp (Pháp, Bỉ, Ý, một phần Thụy Sĩ và một phần Gia Nã Đại) cũng gọi ngành này là ngành Đường (Branche Route) vì lấy “con đường” làm biểu

tượng cho cuộc đời và hướng đi chính của đời người – và gọi đoàn viên của mình là Lộ Sĩ (Routier) – nhưng mỗi nước lại quan niệm về Đường và đoàn viên của Đường một cách khác biệt, có khi đối chọi nhau như trường hợp Hội Hướng Đạo Công giáo Pháp và Hội Hướng Đạo Công giáo Bỉ: Pháp coi Routier là người Hướng Đạo Thanh niên đang chuẩn bị để trở thành người lớn tức Tráng niên – nhưng Bỉ lại chủ trương rằng Routier phải là người Hướng Đạo đã trưởng thành, còn Thanh niên chỉ là đoàn sinh đang tập sự để trở nên Routier (tức là Apprenti Routier) mà thôi.

✱

✱ ✱

Qua Hướng Đạo Pháp, ngành thứ ba của phong trào Hướng Đạo lan sang Việt Nam vào khoảng hai năm 1934–1935. Hướng Đạo Việt Nam đã vay mượn từ hệ thống và cơ cấu tổ chức cũng như biểu tượng “Đường” và nghi thức “Lễ Lên Đường”, hầu như nguyên vẹn của Hướng Đạo Pháp – ngoại trừ hai danh xưng “Ngành Tráng” và “Hướng Đạo Tráng sinh”.

Danh từ Tráng dùng để mệnh danh ngành thứ ba của Phong trào Hướng Đạo có thể sai lạc về mặt từ ngữ học, nhưng lại rất đúng với quan niệm của lớp Trưởng lãnh đạo ngành trong giai đoạn tiền thế chiến II. Quan niệm đó là: Ngành thứ ba của phong trào Hướng Đạo không phải chỉ dành cho Thanh niên mà cho cả Tráng niên, và nếu cần thì dành cho cả Trưởng niên và Lão niên nữa, vì ở bất cứ tuổi nào người ta cũng có thể gia nhập phong trào và phong trào phải có nơi để thu nhận và đào tạo họ trở thành người Hướng Đạo. Cũng theo quan niệm đó thì từ Thanh niên đến

Lão niên, giai đoạn chủ yếu là Tráng niên tức là lứa tuổi của những người lớn thật sự những người đã dấn thân vào đời, đã có nghề nghiệp, đại đa số đã lập gia đình và có chỗ đứng trong cộng đồng xã hội. Hơn nữa, Tráng niên là tuổi vừa sung sức để đấu tranh và xây dựng, lại vừa chín chắn để không hành động nông nổi, bông bột, đôi khi mù quáng và liều lĩnh như tuổi thanh niên. Tráng niên chính là lứa tuổi tạo biết bao tráng sĩ còn ghi danh sáng chói trong lịch sử dân tộc: do đó Tráng sĩ là mẫu người mà đoàn viên của ngành phải gắng trở thành và Đường của Hướng Đạo Việt Nam là Đường Tráng Sĩ.

Sau thế chiến II (và có thể coi là từ ngày BP qua đời) tại các quốc gia, ngành thứ ba lần lần trở về với quan niệm của BP tức là ngành Hướng Đạo dành cho lứa tuổi từ 17/18 đến 23/24 tức là Thanh niên Hướng Đạo. Việt Nam cũng đi theo chiều hướng đó tức là chấp nhận quan niệm BP. Nhưng cho tới nay, Hướng Đạo Việt Nam vẫn duy trì danh từ Tráng tức là vẫn mệnh danh ngành là ngành Tráng và đoàn viên là Hướng Đạo Tráng sinh chứ không gọi là ngành Thanh niên và Hướng Đạo Thanh sinh.

Đồng thời, với chiều hướng trở về quan niệm BP, Hướng Đạo thế giới còn tìm cách thích ứng quan niệm này với hiện trạng của giới trẻ thuộc lớp 16/17 tới 24/25 tuổi nhất là về mặt tâm lý xã hội và những điều kiện sinh hoạt mới do nền văn minh kỹ thuật học tạo nên.

Tại nhiều nước một ngành thứ tư được thành lập cho lứa tuổi chuyển tiếp giữa Thiếu niên và Thanh niên tức là từ 16 đến 18 tuổi: tại Anh quốc là người Hướng Đạo Thiếu sinh lớn (Senior Scouts), tại Pháp là Hướng Đạo Tiên Phong (Raider Scouts nay đổi là Pionniers), riêng Mỹ Quốc kể từ 1954 mới

bắt đầu thành lập ngành thứ ba nhưng có tính cách tổng hợp hai lứa tuổi: Thiếu sinh lớn và Thanh sinh nhỏ (tức là từ 15 đến 19 tuổi) mệnh danh là ngành Thám hiểm (Exploring) (Tại đây cũng cần lưu ý rằng cho tới 1954, Hướng Đạo Hoa Kỳ chỉ có 2 ngành Ấu và Thiếu mà thôi).

Một sự kiện thứ hai xảy ra cùng lúc với sự kiện trên, đó là sự hình thành một tổ chức quốc tế thứ ba của phong trào Hướng Đạo bên cạnh hai tổ chức Nam và Nữ Hướng Đạo thế giới, danh xưng của tổ chức mới này là: Thân hữu Đoàn Quốc Tế Nam và Nữ Hướng Đạo Trưởng Niên (Amitié Internationale des Scouts et Guides Adultes / International Fellowship of Former Scouts and Guides).

Hai sự kiện trên dẫn đến hiện tình của tổ chức Hướng Đạo cho Thanh niên, Tráng niên và Trưởng niên:

- Tại Hoa Kỳ và các quốc gia trong khối Liên Hiệp Anh: Hướng Đạo trở lại với ba ngành như thời tiền Thế chiến II nhưng ngành nào cũng có những cải tiến sâu rộng.
- Nhiều Quốc gia có Hướng Đạo bốn ngành như Pháp, Bỉ v.v... Hướng Đạo Việt Nam đứng trong trường hợp này. Nhưng ngành Hướng Đạo Thanh sinh của Pháp, Bỉ đã hoàn toàn chuyển hướng tức là gạt bỏ hẳn quan niệm cũ về Đường (Route) – và kết hợp Nam Nữ Hướng Đạo Thanh sinh thành một tổ chức chung mệnh danh là Jeune en marche (Người trẻ tiến lên) – và đoàn viên là Compagnons (Bạn đồng hành) với chủ tiêu là “Xây dựng thế giới mới”.

Đồng thời tổ chức Hướng Đạo Trưởng niên tuy phát triển chậm chạp nhưng đã có cơ sở vững tại nhiều quốc gia, các Hội nghị Thế giới của tổ chức này vẫn nhóm họp đều đặn.

✱

✱ ✱

Như vậy, ta thấy Hướng Đạo Việt Nam đang áp dụng phương thức Hướng Đạo 4 ngành như Anh Quốc trước 1967 và như Pháp, Bỉ hiện nay. Ngành lớn tuổi nhất của Hướng Đạo Việt Nam vẫn mệnh danh là ngành Tráng. Ngoài ra từ 1958 chúng ta còn lập thêm một tổ chức ngoại vi mệnh danh là “Liên Toán cựu Hướng Đạo” tập hợp một số trên dưới khoảng 100 cựu Ủy viên, Trưởng và Tráng sinh. Gần đây, ngành Tráng đưa ra một chủ trương mới: vẫn duy trì Ngành Hướng Đạo Tráng Sinh cho tuổi thanh niên (18-25) với những cải tiến cấp thiết và lập thêm chi Hướng Đạo Tráng Huynh cho tuổi Tráng niên và Trưởng niên: chi này trực thuộc Ban Thường vụ và Hội đồng Trung ương của Hội Hướng Đạo Việt Nam nhưng kết hợp mật thiết với ngành Tráng sinh (thuộc Bộ Tổng ủy viên) để hướng dẫn lớp người trẻ tiến lên, đồng thời cùng nhau thực hiện những công cuộc nhằm mục đích chung do BP đề ra cho Thanh và Tráng niên Hướng Đạo là “Cộng đồng huynh đệ để phục vụ”. Dĩ nhiên, chi Tráng Huynh – sau khi thành lập sẽ gia nhập Thân Hữu Đoàn Quốc Tế Nam Nữ Hướng Đạo Trưởng Niên.

MAI LIỆU

*(Trích trong Nội San Trưởng số
10/1974)*

THANH NIÊN

CÒN CẦN TRÁNG ĐOÀN KHÔNG?

Hiện giờ nhiều Hội Hướng Đạo đã bỏ ngành Tráng.

Chúng ta thử xem thanh niên còn cần Tráng đoàn không?

Thiếu niên qua thời kỳ Kha sinh (Thanh sinh) sẽ đi đâu?

Nếu có khả năng, họ có thể là Dự Trưởng trong các đơn vị Ấu, Thiếu với tư cách Huấn luyện viên để rồi lên làm đơn vị phó. Những em không có đủ thời giờ để nhận trách nhiệm Trưởng sau này, nhưng muốn ở lại trong phong trào sẽ lên Tráng đoàn, một số khác nghỉ hoạt động.

Ở thời buổi mà sự biến đổi xảy ra với một nhịp độ kinh khủng, con người không có đủ thời gian để thích ứng với điều kiện mới. Chúng ta không ngạc nhiên là tình huống này dẫn đến việc thế hệ hiện nay từ bỏ một số chuẩn mực và giá trị cũ để tìm những cái mới. Làm thế nào để cho thích ứng với tình hình này? Thái độ mỗi người một khác: Một số người buộc phải suy tư nhiều hơn, xem xét và tìm tòi những giá trị mới; nhưng nhiều kẻ khác thì cảm thấy không hiểu nổi tình hình, rơi vào tình trạng tiêu cực, phi nhân, phủ nhận mọi chuẩn mực và giá trị cũ, mà không đưa ra giá trị mới.

Vì tiến bộ của khoa học, vì lối sống thay đổi nên cái hố ngăn cách giữa hai thế hệ ngày càng thêm rộng. Lớp trẻ không còn nhìn thấy nơi cha mẹ những người chỉ đường và từ đó họ tự cho rằng hiểu biết hơn cha anh và đi đến việc quên lửng những bài học yêu quý của lịch sử.

Quá trình này thể hiện rõ ở Tây phương, nơi mà khoa học kỹ thuật phát triển mạnh, nhưng cũng đã bắt đầu xuất hiện ở Việt Nam ta.

Ở những nước đạt đến nền văn minh vật chất cao, chúng ta thấy có những hành vi cư xử làm cho các thế hệ đi trước cảm thấy đau lòng. Những hành vi phạm pháp của thanh thiếu niên ngày càng tăng, những chuẩn mực giá trị văn hóa dân tộc bị phủ nhận. Một mặt chúng ta thấy bước tiến phi thường, một mặt lại thấy sự phân rã xã hội, bởi vì mối liên kết giữa các chuẩn mực đạo đức và hành vi cư xử dần dần bị phá vỡ. Trong mọi trường hợp, chúng ta không thể ngăn chặn hoặc đảo ngược được trào lưu biến đổi mà khoa học và kỹ thuật đem lại. Vấn đề là trong quá trình đó, chúng ta có thể giữ lại một số giá trị cơ bản mà nhân loại đã từng trân trọng hay không? Liệu yếu tố tinh thần của cuộc sống có được giữ gìn và tăng cường hay không? Hay là sẽ bị phai nhạt.

Từ việc quên những bài học của lịch sử, sẽ đi đến việc quên cái vĩnh hằng trong con người.

Đừng tưởng rằng lên 17, 18 tuổi chàng thanh niên đã có tính khí. Em chưa thành nhân, em cần sống trong một đám trẻ cùng tuổi để tự rèn luyện mình.

Sau tuổi dậy thì, tính khí của thanh niên chưa được xây dựng xong, tuy rằng lắm em tự cho rằng mình là người lớn rồi.

Cần nói sự thật cho họ biết và hiến cho họ một hoạt động gì hấp dẫn để họ cùng sống với một đám bạn cùng trang lứa, dưới sự dìu dắt của một em không lớn tuổi hơn họ nhiều.

Chớ đừng có ý nghĩ rằng chúng ta muốn đưa họ lên Tráng đoàn, để ghép vào kỷ luật khuôn phép, để tẩy sạch những khuyết điểm còn nơi họ và hướng họ lên đường Thiện, họ sẽ chán ngấy ngay.

Mới vào đời, gặp khó khăn, họ buồn phiền và sớm chán nản, chứ không như những người đã trưởng thành, khó khăn thúc đẩy thêm cương nghị. Khi thì, mới thấy khó khăn họ đã chùn bước; khi thì không biết lường trước khó khăn trở ngại và diên say xông tới.

Tuổi dậy thì đã làm cho cơ thể họ mệt nhọc, uể oải và chỉ hồi phục lại dần.

Tráng đoàn phải tạo cho họ cơ hội thành công trong vài việc nhỏ để họ tự tin hơn và ra sức thực hiện ước mơ tốt đẹp của thời niên thiếu.

Cũng nên nhớ rằng họ thường khát khe với các bậc đàn anh trong Tráng đoàn, nhưng lại suy tôn và phục tùng vô điều kiện một tay vô địch, một dũng sĩ hay một anh hùng hào kiệt mà họ thích.

Họ đi nhanh từ hăng say qua chán nản. Họ thường thay đổi sở thích, nay ưa cái này, mai lại không thích nữa, mà chọn cái khác. Phán xét của họ cũng thay đổi nhanh chóng như thế. Đối với họ không có quá khứ. Đời sống bắt đầu với họ. Trừ những con em các gia đình có gốc rễ xa xưa về truyền thống gia đình, nghề nghiệp, phần lớn thanh niên chỉ nhìn về tương lai.

Thanh niên là sức mạnh, là sáng tạo. Nhưng lúc đầu họ chưa biết gì hết nên cần người lớn tuổi mà họ tín nhiệm để dìu dắt sức mạnh ấy.

Cơ thể của họ cần yên tĩnh, cần sự thanh lặng sau cả tuần lao động mệt nhọc. Vì thế, mà ở trại Tráng đoàn, nếu với Tráng sinh thuộc thị dân trưởng giả, trại cần cho họ lao động chân tay, còn đối với thanh niên thợ thuyền lại cần ngủ yên, ăn no trong một khung cảnh thư giãn. Họ khát khao tự do, tình bạn, sự tin cậy... có dịp tắm sông, tắm biển, có dịp phơi nắng, có dịp tĩnh tâm dưới vòm trời đầy sao, tìm về với thiên nhiên... đó là những nhu cầu thiết yếu.

Trách nhiệm của anh Trưởng là làm cho thanh niên hiểu rằng cuộc đời có hạn, cần nhìn lại quá khứ để chuẩn bị cho tương lai, đưa họ thoát khỏi những ảo tưởng mơ hồ và nhắm đến những mục tiêu hữu ích có khả năng thực hiện.

Nếu chúng ta không còn tâm hồn trẻ trung để thông cảm với sự bông bột khám phá của họ, nếu không để ý đến lời phán xét của họ về quá khứ để tìm cái đúng cái sai, thì đừng hòng chơi với họ, đừng hòng cầm một Toán hay một Tráng đoàn, vì ta đã nắm chắc cái thất bại.

Phải làm cho họ hiểu rằng con người chỉ có thể tự khẳng định mình bằng cách xây dựng, bằng cách nhận trách nhiệm.

Tráng đoàn phải là nơi để suy nghĩ chung, cần để cho Tráng sinh phê phán thói tục cũng như truyền thống của xã hội họ đang sống để có đủ can đảm tránh những điều họ cho là sai quấy. Làm những việc đã được suy nghĩ chín chắn mới mong cải tạo xã hội, mới tránh việc làm a dua.

Điều làm cho họ nhút nhát, chẳng những là vì không biết làm thế nào cho đúng, mà còn là lòng sợ thất bại, sợ bạn chê cười.

Nhờ có một nghề, nhờ đã lập gia đình, nhờ đã thực hiện được thiên chức, nên tính khí họ được hình thành. Điều đó tùy thuộc vào khí phách của mỗi người, những tình huống của cuộc đời họ, những gặp gỡ và những trách nhiệm đã gánh vác. Mỗi thanh niên đều có trong thâm tâm ý muốn làm việc lớn. Và chính đó là đòn bẩy để ta đưa họ lên đường Hiệp sĩ.

Anh Trưởng không buồn phiền về những ảo vọng của họ, tránh phê phán rằng sức họ chẳng có bao nhiêu mà ước vọng thì quá lớn, nhưng phải nuôi dưỡng trạng thái tinh thần ấy và giúp họ thực hiện dần những ước mơ. Thiếu sự giúp đỡ kịp thời ấy, các mộng tưởng về xây dựng tương lai của họ sẽ sụp đổ, tàn lụi như đám lửa rơm.

Khi đến với Tráng đoàn, thanh niên muốn làm một việc gì, chứ không phải muốn tu luyện.

Vì vậy, Tráng đoàn phải nhìn vào cuộc đời và giúp cho thanh niên tìm hiểu về phương diện dân sinh, địa lý, xã hội, kinh tế v.v...

Tìm hiểu đất nước xứ sở để yêu quê hương hơn, nhưng ngày nay với tiến bộ khoa học, thông tin đại chúng, thanh niên lại có cái nhìn xa rộng hơn, không bó hẹp trong biên giới của quê hương mà còn hướng đến cả thế giới, Tráng đoàn tạo cho họ làm việc đồng đội. Trong Toán họ có dịp trao đổi quan điểm, trình bày dự kiến, cùng nhau tìm phương thức hoạt động.

Không gì đau buồn bằng thấy một chàng thanh niên chán chường, chẳng có tham vọng gì, lửa lòng đã tắt, rồi trở thành trì độn, ngây dại, vô liêm sỉ, vật chất chủ nghĩa. Họ muốn xóa bỏ những bất công xã hội nhưng lại bất lực, rồi họ chỉ còn nghĩ đến bản thân, hối hả hưởng thụ và đi tìm những thú vui hạ cấp.

Phải gây lại lòng tin cho họ và quyết đoán với họ rằng, dầu sao đi nữa những cố gắng của họ sẽ tạo dựng một xã hội tươi đẹp hơn. Phải làm cho họ nhận thấy rằng không thể để cho đất nước tàn lụi, mà cần phải tiến lên để trường tồn. Họ cần một tình bạn thân ái và thánh thiện, để cùng nhau vào đời, và trong cuộc đời dài, họ cần lắm phen cộng tác, những tình bạn mới nhóm ấy sẽ là sức mạnh cho họ mai sau.

Đành rằng vì nghề nghiệp, vì hoàn cảnh, mỗi người sẽ có một lối đi riêng, nhưng điều quan trọng là họ sẽ cùng nhìn vào một hướng.

Tráng sinh không chỉ lo làm các việc thiện nhỏ hàng ngày như ở Thiếu sinh. Cầm gậy nặng, họ luôn tự hỏi nên thụ hưởng hay nên phục vụ, và do đó đi đến các việc thiện lớn, cần đến sự góp sức của Tráng sinh, những việc tuy khó khăn nhưng có khả năng vượt qua, của cả chính quyền nữa, nếu cần. Đó là những cơ hội cho họ trở tài năng, làm những việc có ích chung, cho một tập thể, một địa phương, làm cho họ gắn bó hơn với khu vực, với xứ sở.

Những việc thiện lớn ấy phải do sáng kiến của họ, do họ lựa chọn, quyết định, nhưng đừng kéo dài thời gian.

Vì những lẽ trên mà ta thường nói: Điều kiện thứ nhất để có một Tráng đoàn là các thanh niên nhận thức được nhu cầu của họ cần tìm tới tình bạn trong một tập thể để giải trí, để cùng nhau xây dựng tương lai. Điều kiện thứ hai là Tráng đoàn có thể cung ứng cho họ về phương diện ấy và giàu hoạt động hấp dẫn.

TÔN THẤT ĐÔNG

Cò yêu đời,

(Đề tài hội luận của Trại Tùng Nguyên 2)

“ANH” TRÁNG SINH VÀ TÍNH THẦN PHỤC VỤ

Tại sao tôi viết ANH Tráng sinh mà không viết người Tráng sinh hay Tráng sinh và...

Vấn đề là chữ ANH nó vừa thâm thúy, vừa thân mật và phần mỗ xẻ nhờ Tráng đoàn nghiên cứu, thảo luận cho chữ ANH hoàn hảo.

Thời xưa, tổ tiên chúng ta đã dùng chữ “Tráng” để chỉ định lớp thành nhân: Tráng niên, Tráng sinh, chúng ta dùng chữ Tráng sinh vừa hợp lý, vừa sinh động, vừa chứng minh là thành viên lớn của một phong trào.

Các bậc trưởng thành của Hướng Đạo nghĩ sao về khẩu hiệu Giúp ích – Phục vụ của ngành Tráng?

- a. Trước hết là phong trào :** Ấu – Thiếu – Thanh – Tráng – Liên đoàn – Đạo – Châu – Huấn luyện – Yểm Trợ – Hội.
- b. Thứ đến là các Hội đoàn :** Tôn giáo bạn – Trường học – Thôn xóm – Thể thao – Các hội giáo dục – Huấn nghệ chuyên nghiệp – Từ thiện – Truyền bá Quốc ngữ – Y tế...
Phục vụ nhiều thế kham sao nổi?

Thưa không phải giúp tất cả, cùng một lúc, mà tùy theo xu hướng, khả năng, cơ hội thuận tiện...

Nếu bạn yêu trẻ thơ thì xin tới với Bầy – Lễ dĩ nhiên phải học – phải đọc và biết rõ về Sói con.

Các ngành khác cũng thế, đúng ý thích, tâm trạng, xu hướng, tư thế, thời cơ mà Tráng sinh tìm đến để phục vụ – không phải đợi mời. Hướng Đạo là phong trào tự nguyện và Tráng sinh là người tự do.

Nên sau khi tu luyện và được huấn luyện, trang bị đầy đủ, bạn có thể giúp ích trong phong trào cũng như có quyền rời anh em đi phục vụ các đoàn thể, tôn giáo và tổ chức xã hội giáo dục bạn (khác).

Cũng không ai cấm bạn, cứ ở trong Tráng đoàn để được giữ vững, viện trợ nhân lực, cả đến tổ chức và huấn luyện v.v... giúp các đoàn thể bạn, ngoài Hướng Đạo.

Phong trào Thế Vận Hội có 3 châm ngôn: Cao hơn – Nhanh hơn – Mạnh hơn.

Theo thiển ý thì ba tiêu đề trên không chỉ nôm na khích lệ các lực sĩ nhảy cao, xa hơn – chạy nhanh, bền hơn và mãnh liệt hơn để lập thành tích và gây kỷ lục.

Chắc chắn thế và Anh Tráng sinh Hướng Đạo Việt Nam sẽ còn nhiều ý tưởng tốt đẹp về giáo dục và huấn luyện cho thành người.

Thế giới hiện tại chỉ cần Người Lãnh đạo hoàn hảo, đức độ vẹn toàn là nước họ, dân tộc họ vọt lên ăn ngon, mặc đẹp, thụ hưởng mọi tiện nghi và hãnh diện là tiên tiến, là ANH thiên hạ.

Vâng, Tráng sinh :

- Phải, cao cả, đức độ và anh hùng hơn kẻ thường tình.
- Phải nhanh hơn trong mọi công cuộc giúp ích, làm ăn, xây dựng.

- Phải mạnh hơn có nghĩa là được trang bị hoàn hảo về mọi mặt kể cả chuyên môn kỹ thuật cũ mới để tự tin tưởng giúp ích tha nhân và phụng sự Quốc Gia Dân Tộc.

Thế giới đều thua Mông Cổ cả.

Nguyên binh chỉ khiếp Việt Nam này.

Quý Anh Chị em Tráng sinh nghĩ sao?

TRẦN VĂN LƯỢC

(Trích nội san Tráng đoàn Minh Trí)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tài liệu ngành Tráng :
 - + Quy chế ngành Tráng 1966
 - + Sinh hoạt Toán
 - + Tráng Trưởng
- Đường Thành Công của BP.
- Thủ bản Dự Bị Bằng Rừng Tráng – Gilwell 1965.
- Thủ bản Dự Bị Bằng Rừng Tráng – Canada 1993.
- Gửi bạn Tráng sinh của Nguyễn Văn Thuật.
- Kỹ yếu Toán Giữ Vững Khóa HL HHR Tráng.
- Trai nước Nam làm gì của Hoàng Đạo Thúy.
- Hướng Đạo Việt Nam của Cò yêu đời Tôn Thất Đông.
- Nội san Tráng đoàn Minh Trí.
- Tập san Giúp ích.
- Lên đường hay đến đích của Sư tử đảm đương. Tập san Diên Hồng 1959.
- Tu thân và Lên đường của Sư tử đảm đương, Giúp ích 3.
- Tổ chức HĐ thế giới. Sư tử đảm đương Tôn Thất Sam.
- Hướng Đạo một phương pháp giáo dục – Tôn Thất Sam.
- Thuật ngữ Hướng Đạo của Nguyễn Thị Bích Ngọc.
- Étapes của Scouts de France.
- Raiders Scouts của Scouts de France.
- Scouting for Boys của Baden Powell.

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
Lời BiPi	
Thay lời tựa	
Lời nói đầu	
Sơ lược lịch sử ngành Tráng	
Mục tiêu của ngành Tráng	
Tráng sinh và chương trình tu luyện	
Tráng Trưởng	
Bảo huynh – Bảo tỷ	
Trang bị cho Tráng sinh	
Đoàn quán của Tráng	
Lửa dậm đường	
Lễ tinh thần Hướng Đạo: Scouts' Own	
Lời hay – Ý đẹp	
Phân phụ lục: Các vấn đề ngành Tráng	
* Tráng sinh là người nước Việt đang chờ	
* Tiếng gọi Lên đường	
* Ngành Tráng	
* Thanh niên còn cần Tráng đoàn không	
* “Anh” Tráng sinh và tinh thần phục vụ	
Các bài hát cần cho Tráng	
* Tiếng gọi Lên đường	
* Nguồn thật – Hùng khí	
* Tự chèo lái thuyền anh	
* Tráng sinh ca	
* Lời tâm tư.....	
* Luật Hướng Đạo.....	
* Lửa dậm đường	
Tài liệu tham khảo	